

HỒ ĐIỀU CHANH

NỢ TÌNH



HOÀNG KIẾT SÁCH PHỤ MỸ

HỒ TIÊU CHÁNH

NỢ TÌNH



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

Nợ Tình

Hồ Biểu Chánh

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chương một : SAO LẠI TỪ HÔN

Con người có khi buồn mà cũng có khi vui, chẳng khác nào Trời có bữa mưa mà cũng có bữa nắng. Cây cỏ nhờ có mưa rồi có nắng mới sồn sột tươi tốt mà kết quả đơm hoa. Con người có buồn rồi có vui thay đổi mới ẩn nhẫn mà sống lâu, chớ bắt buồn luôn luôn hoài, Trời lại sợ người ta say mê dâm dật mà chết yếu, rồi thành ma thành quỷ càng hại hơn nữa. Có lẽ vì định luật như vậy nên một lúc nọ bầu Trời đương thanh bạch tình cờ mây đen giăng mù mịt, mặt biển đương lặng trang thành linh nổi sóng gió ồ ào.

Con người dẫu buồn dẫu vui mà thấy quang cảnh đổi thay bất ngờ thì ai cũng giật mình, ngỡ ngàng, rồi phần nhiều chộn rộn lảng xãng, đầu này tìm chỗ đặng ẩn thân, đầu nọ vạch đường cho tiện bước. Hạng thanh niên tân tiến khắp trên địa cầu đều bị hoàn cảnh lôi cuốn, nên tinh thần rộn rục, tâm chí lung lay, bởi vậy nhiều người ở chung trong một nhà mà cũng hết đồng ý đồng tình, huống chi sống khắp nơi ngoài bốn biển làm sao mà được nhứt tâm nhứt đức.

Giữa lúc xôn xao chen lấn, dẫu hay dẫu dở nào ai có chịu nhịn chịu thua. Mỗi người đều lo vạch đường vạch lối mà đi cho hợp với chí hướng của mình, từ Đông qua Tây đâu đó đều chăm nom bươi móc sách xưa truyện mới mà dò xem ý tứ của tiền nhơn đặng noi theo, bởi vậy nhiều học thuyết lạ lùng, nhiều chủ nghĩa kỳ quái mới phát hiện ra lỗ xổ như nấm mọc trong rừng, như mạ gieo ngoài ruộng.

Đọc tiểu thuyết TỪ HÔN (viết và xuất bản năm 1937, nhà xuất bản LỬA HỒNG tái bản năm 1952) nhiều bạn đã thấy lúc đó ở Sài Gòn gần chợ Thái Bình, có ba cậu thanh niên học thức ở chung một nhà, mà một cậu thì thờ chủ nghĩa "Vô vi vô tự", một cậu lại bày chủ nghĩa "Tự trọng tự cao", còn một cậu giản dị nên theo chủ nghĩa "Vô khả vô bất khả". Ở chỗ khác còn có nhiều chủ nghĩa khác nữa, nào là "Xã hội nhơn sanh",

nào là "Gia đình dân tộc", nào là "Túng đực tự tứ", nào là "An mạng lạc thiên", nào là "Bác ái từ bi", nào là "Xá sanh thủ nghĩa" có đủ thứ hết, không thể kể cho xiết.

Hôm nay chúng tôi tọc mạch giới thiệu với các bạn một cậu thanh niên trí thức khác. Cậu này cũng sống đồng thời với ba cậu trong quyển tiểu thuyết TỬ HÔN. Cậu này cũng ở gần đó, ở bên phía Vĩnh Hội, ngang chợ Cầu Kho. Vì bốn tánh lạc quan nhưng khiêm nhượng nên cậu lấy hai chữ "Thứ Tiên" mà đặt bút hiệu.

Cậu Thứ Tiên nghe người ta tuyên bố chủ nghĩa này chủ nghĩa nọ lảng xảng, cậu trề môi mà nói thiên hạ khéo bày đặt cho rộn ràng, họ cãi trời, họ vong bổn, nên họ mới đi sai đường lạc lối. Theo ý cậu thì trên đời chẳng có chủ nghĩa nào cao quý, đáng phụng thờ cho bằng chủ nghĩa "Ái Tình". Chủ nghĩa Ái tình là một chủ nghĩa thiên nhiên kỳ cựu, chủ nghĩa của tạo hóa đặt ra từ khi mới có loài người phát hiện trong thế gian. Sở dĩ tạo hóa đặt ra chủ nghĩa ấy là vì tạo hóa phân định có âm có dương, có đàn bà có đàn ông, có cái có đực, có mái có trống, trên mặt địa cầu tức thị phải có ái tình để cho muôn loài thương yêu nhau đặng sống chung cho êm ấm, đặng sanh sản thêm cho đông đảo mà giúp đỡ cậy nhờ nhau. Cậu cảm thấy cái chủ nghĩa thiêng liêng của tạo hóa đó là chủ nghĩa cần thiết của loài người hơn các chủ nghĩa khác hết thảy.

Tại con người có tánh hăng hờ, thứ gì mà được thưởng thức hằng ngày thì hay khinh thường, rồi lại thêm nhàm chán. Hơn nữa cái đẹp mà trải qua nhiều đời, lớp thì bị nhờn tâm biến chuyển, lớp thì tấn hoá đẩy đưa, vẻ đẹp lần lần phải lợt phai. Bởi vậy Ái tình là cây trụ cốt thiên nhiên của xã hội loài người, là cơ động lực mạnh mẽ của nhơn sanh chủng tộc mà bị người ta quên lửng, không được người phụng thờ quý trọng nữa, nó mới lạc mất chánh nghĩa thiêng liêng của nó. Mãi đến thế kỷ hai mươi này người ta lại còn khinh thị Ái tình đến nỗi xem Ái tình là một thứ tình tồi tệ là một chứng bệnh hiểm nguy. Người ta dẫn tích vua Kiệt, vua Trụ, vua U, vua Lệ, mà dạy con em phải xa lánh Ái tình, nói rằng nó sẽ làm cho người ta mất nước, sập nhà, nhơ danh, táng mạng. Bây giờ còn có mấy người nhảm nhí hoặc tham lam họ cậy Ái tình mà lừa gạt để họ thỏa

mãn nhục dục hay là họ mưu lợi cầu danh mà thôi.

Tại như vậy mà Ái tình là một mối tình cao cả, đáng tôn sùng, bị người đời làm lạc nghĩa nó hóa ra thấp hèn, rồi chịu khinh bỉ. Đã biết con người đến tuổi nào và thuộc bậc nào cũng có mang Ái tình ngấm ngấm trong thâm tâm, nhưng vì thiên hạ cho Ái tình là tật xấu xa, hoặc bịnh nguy hiểm, bởi vậy ai cũng giấu diếm, nhiều khi lừa Ái tình hừng hực trong lòng mà cũng không dám hở môi hay mở miệng.

Cậu Thứ Tiên không phải có óc thủ cựu hay là ý muốn lập dị, nên trái với thiên hạ, cậu xướng lên làm tông đồ cho chủ nghĩa Ái tình không đúng nghĩa, làm cho tình cao thượng hoá ra tình thấp hèn nên cậu cương quyết phải định nghĩa Ái tình lại cho chánh đáng cho hợp với ý của Tạo hóa. Cậu hăng hái hiến thân để phá tan thành kiến tồi tệ làm cho Ái tình lem luốc thấp hèn và nâng đỡ Ái tình mà đặt lên lại địa vị tối cao, đâu phải thất công tổn của bao nhiêu cậu cũng không nệ.

Muốn đuổi theo chủ nghĩa phụng sự Ái tình cho đắc lực, cậu Thứ Tiên lãnh viết bài phóng sự cho một tờ nhật báo lớn ở Sài gòn đăng thừa chức vụ ấy cậu điều tra chỗ hiểu lầm, cậu giảng giải chánh nghĩa cao quý cho già trẻ hay gái trai đều sáng suốt mà nhận định Ái tình, nếu biết nuôi cho thành thiết chơn chánh với ý trí thanh tao thì nó giúp cho con người quảng đại tâm chí, vuông tròn nghĩa vụ giúp cho thế giới an lạc hòa bình, giúp cho gia đình êm ấm mà hưởng mùi hạnh phúc nức nở, nếm tình thân yêu lai láng không hờn giận oán thù, không hiểm nguy đau khổ.

Thiết trót mấy tháng cậu Thứ Tiên hoạt động rất mạnh mẽ. Cậu viết bài mà đăng báo để tán dương đức tánh cao thượng của Ái tình. Cậu đi từng xóm mà tuyên bố chủ nghĩa Ái tình là chủ nghĩa cần ích cho nhơn sanh. Đã mấy lần rồi cậu có lên diễn đàn mà giảng giải tâm lý của Ái tình, cậu khuyên nam nữ đồng bào chẳng nên khinh thường Ái tình, phải dùng nó mà xây dựng gia đình trăm năm, chớ đừng cậy nó mà giúp vui trong một lúc. Nghe cặp tình duyên nào yêu nhau rồi lại lẳng lơ muốn rời rã, hoặc hăng hái toan phối hiệp mà bị thân tộc cản ngăn, thì cậu chịu khó giúp kế giúp lời để phá tan trở ngại. Hay nhà nào sắp đăng lời cáo phó lên mặt báo cho thân tộc xa gần hay biết rồi cậu còn thí công đến dự tiệc cưới

đặng tán tụng Ái tình là nền tảng thiên nhiên của gia đình và chúc mừng cho hai họ trăm năm vững bền tơ tóc.

Tuy cậu tận tâm nỗ lực phụng sự và đắp bồi Ái tình không kể mệt mỏi, song một tay khó vỗ cho kêu, lời nói hay mà nói ra giữa bãi sa mạc mênh mông làm sao mà có tiếng dội. Bởi vậy mặc dầu hoạt động ráo riết mà bồi đắp Ái tình, lượn sóng phá hoại cứ tràn tới như nước bể bờ, cậu chặn cản đầu này, nó tràn vào đầu nọ, cậu chạy chọt lảng xãng mà coi lại không có hiệu quả gì hết. Trong khoảng vài ba bữa, có khi mỗi ngày, các tờ báo cũng vẫn còn đăng tin cặp vợ chồng này đã nộp đơn xin phân ly, cặp vợ chồng kia đã được án phá ôn thú. Chị đàn bà này vì ghen tương nên tự tử, hoặc chế dầu mà đốt chồng hoặc tra thuốc độc mà giết chồng. Anh đàn ông kia vì yếm cừu nghinh tân nên bỏ vợ con bơ vơ nghèo khổ. Cậu trai này gạt gái gieo tình, làm cho lem luốc tiết trinh, rồi ngánh mặt đi tìm chỗ khác mà gây tai hại nữa. Cô gái nọ đã nặng lời nguyên ước với chung tình rồi thấy người khác giàu sang hơn thì phụ tình cũ mà gầy duyên mới. Cậu Thứ Tiên đứng trước những tình cảnh trái ngược với chủ nghĩa của cậu như vậy thì cậu bực tức hết sức, bực tức nhưng không chán nản. Trái lại cậu càng hăng hái mà đi tới, cậu cương quyết làm hoà, làm cho thiên hạ thấu hiểu chánh nghĩa của Ái tình đặng tôn sùng Ái tình mà đem lại mỹ tục thuần phong cho an nhà lợi nước.

Cậu hăng hái đuổi theo chủ nghĩa đến nỗi ngày thiên hạ nghỉ ngơi mà cậu cũng không nằm nhà.

Sáng chúa nhật cậu Thứ Tiên thay đồ tử tế rồi xuống ghe dò đi qua chợ Cầu Kho kiểm xe xích lô ra Bến Thành đặng chung chạ với nữ tú nam thanh mà giải bày chủ nghĩa. Đi ngang qua trường "Nữ Lưu học hiệu" cậu thấy cô Cẩm Hương là Hiệu trưởng đương đứng ngoài cửa trường mà ngó thiên hạ lại qua, cậu chào cô và hỏi:

- Cô mạnh khỏe hả cô Đốc?

- Cám ơn. Mạnh luôn, mạnh nên mới ra đứng đây mà chơi được chớ.

- Thấy cô đứng đó tự nhiên tôi biết cô mạnh. Nhưng theo điệu xã giao lịch sự hễ gặp nhau phải hỏi thăm sức khỏe vậy mà. Thế cô đã chọn chủ nghĩa "trớ trêu" mà thờ hay sao nên cô trả lời trặc trẹo như vậy hử?

- Còn nói chủ nghĩa nữa! Thiệt mấy ông này sanh chứng bày đặt nhiều chuyện quá !

- Không phải sanh chứng. Đời này phải chọn một chủ nghĩa để có dẫn đường lối mà đi cho hợp với tâm chí của mình. Tôi phải làm theo người ta, tôi chọn chủ nghĩa phụng sự Ái tình, là chủ nghĩa thiên nhiên, kỳ cựu, hữu ích cho đời hơn các chủ nghĩa khác. Tôi tưởng cô cũng phải có chủ nghĩa rồi chứ.

- Tôi do lương tâm, do lẽ phải mà làm, không cần chủ nghĩa gì hết.

- Vậy chứ không phải cô thờ chung một chủ nghĩa với tôi hay sao?

- Chủ nghĩa gì mà thờ chung?

- Chủ nghĩa Ái tình.

- Cha chả! Bây giờ ông thả dê ăn tới sân của tôi nữa hay sao?

- Không. Tôi nói thiệt chứ đâu phải chọc gheo. Tôi có vợ mà. Lại cô tuổi lớn đáng chị tôi. Tôi thờ chủ nghĩa Ái tình. Tôi là tông đồ của chủ nghĩa đó. Có lẽ nào tôi gây Ái tình bậy bạ như họ hay sao mà cô nghi. Tôi tưởng cô thờ chung một chủ nghĩa với tôi, là vì hôm trước cô gặp tôi, cô cho tôi hay sắp có đám cưới và cô hứa cô sẽ giới thiệu mời tôi. Chừng nào mới cưới? Hôm nay tôi có ý trông, sao chưa thấy thiệp? Còn chờ gì nữa? Hễ gây Ái tình thì cưới phứt cho rồi? Ngày nào cũng là ngày trời, có ngày nào tốt hơn ngày nào đâu mà chọn lựa.

- Ạ ! Đám cưới tôi nói với ông hôm trước đó hư rồi.

- Sao vậy?

- Họ từ hôn rồi.

- Ai từ hôn? Cô từ hay là đàn ông từ?

- Không phải đám cưới của tôi. Đám cưới tôi nói đó là đám cưới cô bạn học trò của tôi. Tôi đứng làm mai mà thôi.

- Làm mai gì dở vậy? Sao lại để hỏng đi? Mà đàn ông từ hôn hay là đàn ông từ?

- Đàn ông.

- Ừ! Trai gì mà khờ vậy? Gái không chạy sao trai lại chạy đi? Thế khi chàng không yêu nàng mà tại cô dụ dỗ nên chàng chịu, rồi chàng nghe lại hoặc tánh hạnh nàng không tốt hoặc cha mẹ nàng không xứng đáng,

nên chàng tháo trúc chớ gì.

- Không phải vậy. Nàng có sắc đẹp, lại con bà Huyện giàu có nữa. Nàng yêu chàng đắm đuối. Chàng cũng yêu nàng hết sức nữa. Nhưng chàng viết thơ mà nói tại hai đàng thành thiệt yêu nhau đó nên chàng hổ thẹn mà từ hôn.

- Cái gì kỳ vậy? Yêu nhau thì cưới, có chỗ nào quấy đâu mà hổ thẹn nên từ hôn?

- Mời ông vô nhà chơi, vô ngồi đặng tôi nói hết công việc cho ông nghe. Tôi sẽ cho ông đọc bức thơ từ hôn nữa.

Cậu Thứ Tiên theo cô Cẩm Hương vô phòng khách. Cô Cẩm Hương mời khách ngồi, kêu người nhà biểu rót bưng ra hai tách trà rồi cô ngồi ngang mặt thứ Tiên mà nói:

- Việc này làm cho tôi bức tức ba bốn bữa rồi ăn ngủ không được.

- Tôi chưa hiểu duyên cớ, mà vừa nghe sơ qua tôi cũng giận. Yêu nhau sao lại không chịu cưới?

- Vậy mới trái đời. Ngược ngạo quá ! Tôi làm mai tôi thất công gần cả tháng, mà tôi lại còn phải xuất tiền nhà mà cho mượn đặng may áo quần, sắm giày vớ, mua lễ vật, trả tiền xe, tốn hao tôi gần bạc ngàn chớ ít sao. Chừng đàng gái người ta biểu chọn ngày cưới thì viết thơ lén gởi mà từ hôn rồi trốn đi mất, không cho tôi hay biết gì hết! Ông nghĩ coi đáng tức hay không?

- Cô bị điểm gạt cô đặng sắm vi kiến đủ rồi nó dông chớ gì.

- Có phải điểm đâu. Điểm gì mà khờ quá vậy. Thiệt ban đầu mới hay tin tôi cũng nghĩ như vậy. Nhưng tôi xét kỹ lại, vợ yêu mà mẹ vợ cũng cứng quá, nếu điểm thì làm đám cưới riết đặng về đó năm chống cẳng mà ăn, sướng như tiên, dại gì lại từ hôn bỏ mà trốn.

- Mà ai ở đâu kỳ cục vậy. Cô nói thiệt cho tôi biết đặng tôi kiếm mà điều tra coi tại duyên cớ nào mà trốn. Tôi đem chủ nghĩa của tôi ra tôi giảng cho cậu ta nghe, rồi tôi dắt cậu ta về đặng làm đám cưới.

- Cha chả ! Ông làm được như vậy con Bạch Yến nó mang ơn ông lắm. Tội nghiệp hôm nay nó thương nhớ, nó khóc không ráo nước mắt. Mà tôi đây cũng cảm ơn ông nữa. Chớ tôi tốn bạc ngàn mà vô lối thiệt tôi tức tôi

quá.

- Mà ai đâu xin cô nói cho rành rẽ đặng tôi biên rồi tôi đi kiếm dùm cho. Cậu Thứ Tiên lấy cuốn sổ tay với cây viết máy ra mà chờ nghe đặng biên.

Cô Cẩm Hương mới nói: "Tôi có quen với cậu Châu Tất Đắc là con của ông Phủ Đào hồi trước ở dưới Long Xuyên! Hồi nhỏ cậu học tại Sài Gòn đây được mấy năm cha mẹ gởi ở nhà tôi, vì vậy nên tôi coi cậu cũng như em cháu". Lúc đó ông Phủ có tiền mới cho cậu qua Tây mà học cho mau. Cậu đi được năm sáu năm gì đó thì ông Phủ mất, bà Phủ đánh giầy thếp kêu cậu về. Cậu có bằng Tú Tài kỳ nhứt qua kỳ nhì cậu thi rớt nên phải tiếp học lại đặng có thi nữa. Té ra chưa kịp thi mà cha mẹ kêu về, nên cậu phải bỏ mà về. Vì không có anh em, lại lúc ấy gia đạo khiếm khuyết không thể ở học thêm nữa được. Về ở nhà chừng vài năm thì bà già cậu mất nữa. Còn trơ trọi một mình, cậu buồn, nên bán hết đồ đạc mà trả nợ cho mẹ, còn dư chút đỉnh cậu bỏ túi đi lên Sài Gòn. Tuy chưa có đủ bằng Tú Tài toàn phần, song theo học lực của cậu thì cậu đi làm việc mà nuôi sống có lẽ không khó. Ngặt tâm trí với đầu óc của cậu không giống người ta. Với bằng Tú Tài phần thứ nhứt tự nhiên làm việc lương bổng ít hơn người có bằng toàn phần. Cậu bất bình, cậu nói cậu có học toán gần hai năm, cậu không chịu ăn lương thua mấy người may mà thi đậu. Cậu không thèm làm việc sở nào hết. Cậu làm quen với hai thầy ở gần chợ Thái Bình rồi hai thầy mời cậu ở chung trong một căn phố chật hẹp, thiếu vệ sinh, thiếu tiện nghi, vật gì cũng thiếu cả. Hai thầy đó một thầy làm giáo sư trong một trường tư thục, còn một thầy làm việc cho một hãng buôn mà lại ham tập viết văn. Ông Giáo sư thì kiếm mấy học sanh giàu mà muốn học riêng toán pháp cho cậu Tất Đắc dạy. Còn thầy làm việc hãng buôn thì xúi cậu viết bài rồi thầy đem cho mấy nhà báo đăng, họ trả tiền bút phí cho cậu xài. Cả ba người không có vợ con, không có bồi bếp, mà chung sống với nhau như vậy coi bộ cũng vui. Lúc có tiền nhiều thì dắt nhau lại tiệm lại quán mà ăn cơm. Bữa nào thiếu tiền mua bánh mì lạp xưởng về nhà ăn với nhau rồi uống nước lạnh cũng được, đồ đạc thì không có gì lắm đã đành, mà áo quần thì cũng lôi thôi chỉ có một

bộ đồ nỉ, để trong ba người mà người nào cần phải đi đám tiệc thì lấy mà bận. Đó ba người chung sống cảnh đời kỳ cục như vậy đó, mà ai cũng vui, chớ không biết buồn. Tuy họ đồng tâm chí với nhau, song đầu óc họ lại khác hẳn. Mỗi người có một chủ nghĩa riêng, ai thờ chủ nghĩa nấy, không ai chịu phục ai".

Cậu Thứ Tiên bèn chặn cô Cẩm Hương lại mà nói: "À ! Có chủ nghĩa riêng! Xin cô chậm chậm mà nói tên họ với chủ nghĩa của mỗi người cho tôi biên dạng tôi nhớ."

Cô Cẩm Hương nói:

- Cậu Châu Tất Đắc quen với tôi, cậu thờ chủ nghĩa "Vô vi " bởi vậy cậu không chịu cực xác, không ưa mệt trí.

- Cha chả. Nhiệm học thuyết của Lão Tử, Trang Tử chớ gì. Còn hai cậu kia?

- Có việc làm mai cho cậu Tất Đắc cưới vợ tôi tới lui tôi mới quen với hai cậu kia. Cậu Giáo sư tên Võ Lộ, cậu thờ chủ nghĩa "Vô khả vô bất khả".

- Muốn làm "Thánh chi hoà", nên bắt chước cụ Liêu Hạ Huệ hồi đời xưa.

- Còn cậu làm việc hăng buôn tên Nguyễn Tự Cao cậu theo chủ nghĩa "Tự cao tự trọng".

- Chọn chủ nghĩa như vậy cho hợp với tên của cha mẹ đặt, mà có lẽ ý cũng muốn làm "Thánh chi thanh" như Bá Di Thúc Tề không thèm ăn thóc của nhà Châu. Nếu ba cậu đều thành thật mà chết sống với chủ nghĩa thì tôi không dám chê mặc dầu cả ba chủ nghĩa đó thấp hơn chủ nghĩa Ái tình của tôi, thấp hơn nhiều. Mà thôi, cô nói tiếp cho tôi nghe coi tại sao có việc làm mai rồi lại có việc từ hôn nữa.

Cô Cẩm Hương nói:

- Hôm Sài gòn tổ chức cuộc hội chợ, tôi có dọn một gian hàng trong đó mà chưng bánh mứt. Một buổi tối tôi gặp cậu Tất Đắc vô xem hội chợ. Tôi mời cậu tại gian hàng của tôi mà uống trà. Bà Huyện Hớn, là một góa phụ giàu sang ở trên Tân Định, có biệt thự, có phố xá, có ruộng đất, mà chỉ có một đứa con gái tên là Bạch Yến, vốn học trò cũ của tôi. Cô

Bạch Yến mới hơn hai mươi tuổi, có nét na, có sắc đẹp, mà chưa có chồng; hai mẹ con mặc quần áo thật đẹp. Bạch Yến đeo xoàn thật lớn, mẹ con cũng dắt nhau đi xem hội chợ, rồi cũng ghé gian hàng tôi mà chơi. Tôi giới thiệu cậu Tất Đắc bữa đó bận bộ đồ nỉ xám coi cũng thật sang trọng. Tôi chừng cậu là Bác Vật, chừng nhau cho cậu oai. Hai đảng làm quen với nhau rồi ngồi ăn bánh uống trà mà luận thế tục. Cậu Tất Đắc xõ ra những lý luận nghiêng trời động đất theo chủ nghĩa vô vi, vô tư lự của cậu, làm cho mẹ con cô Bạch Yến cười ngất nga ngất nghèo, vui lại khen cậu nói nhằm lý, chớ không phải khinh ngạo chê cậu nói điên nói khùng. Bạch Yến cứ đeo theo chọc cho cậu nói rồi biểu tôi dắt đi xem cho đủ các gian hàng đặng có dịp mà nghe cậu nói chuyện thêm nữa. Đi chơi với nhau khắp hết, thấy đã khuya nên bà Huyện mới tính từ biệt mà về, nhưng bộ mẹ con còn tiếc nên mời tôi với cậu Tất Đắc bữa nào có dịp đi lên phía Tân Định thì ghé mà uống trà nói chuyện chơi nữa. Tôi hiểu biết mẹ con bà Huyện có thiện cảm với cậu Tất Đắc rồi, bởi vậy chừng mẹ con bà đi xa, tôi mới uôm thử bụng cậu, tôi hỏi cậu như muốn cưới Bạch Yến thì tôi làm mai giùm cho. Cậu trề môi lắc đầu mà nói cưới vợ rồi có con lòng thông phải làm một nhọc mà nuôi. Việc đó trái với chủ nghĩa của cậu nên không bao giờ cậu có nghĩ tới việc cưới vợ. Cậu nói rồi cậu từ tôi mà đi liền. Sáng bữa sau Bạch Yến xuống trường thăm tôi mà nói bà Huyện biểu hỏi coi cậu Tất Đắc hồi hôm đó là con của ai ở đâu, cậu có bà con với tôi hay không. Tình thật tôi nói cậu là con của ông Phủ Đào hồi trước ở Long xuyên. Lúc cậu còn nhỏ cha mẹ gởi ở nhà tôi mà đi học nên tôi thương cũng như em cháu chớ không có bà con. Sau cậu có qua Pháo mà học năm sáu năm, vì cha mẹ lần lượt chết hết nên cậu phải trở về xứ. "

Cậu Thứ Tiên nghe nói tới đó thì cậu cười mà nói:

- Cậu Tất Đắc tuyên truyền chủ nghĩa đã có hiệu quả rồi. Nhờ chủ nghĩa mà cậu sống khỏi cực nhọc, bây giờ sắp có vợ đẹp và giàu nữa, hèn chi cậu thờ chủ nghĩa của cậu là phải lắm.

- Vậy mà cậu không chịu mới kỳ chớ! Mẹ con bà Huyện có cảm tình với cậu đã thấy rõ ràng. Vả quan phủ hồi trước thanh liêm nên ông qua đời

không có để sự sản gì cho vợ con hết. Thấy cậu Tất Đắc vất vả tôi thương, bởi vậy bữa sau tôi qua chợ Thái Bình kiếm cậu tôi hỏi gặt lại như cậu bằng lòng cưới cô Bạch Yến thì tôi làm mai giùm cho cậu có chỗ nương dựa khỏi cực khổ tấm thân. Tôi gặp đủ ba cậu ở nhà hết. Nghe tôi nói chuyện làm mai thì cậu Tất Đắc liền chững chủ nghĩa mà bắt bẻ, không chịu có vợ mà phải làm cực khổ đặng nuôi vợ con. Tôi nói người ta giàu có, người ta sẽ nuôi cậu, chớ ai cầu cậu nuôi. Cậu Tự cao mới bài chủ nghĩa cậu mà cãi với tôi, cậu nói làm trai phải giữ như phẩm, ai đành mong đàn bà nuôi mà nói chuyện vợ giàu. Nếu húng hính ra vô để cho vợ nuôi, như nó nuôi mèo nuôi chó trong nhà thì còn mặt mũi nào mà ngó thiên hạ. May có cậu Võ Lộ đem chủ nghĩa "Vô khả vô bất khả" của cậu mà tiếp tôi. Cậu cắt nghĩa chịu cưới vợ hay là không chịu hai lẽ ấy, muốn lẽ nào tự ý, lẽ nào cũng có cái hay lộn với cái dở. Chớ còn mình phải nuôi vợ hay là vợ sẵn lòng nuôi mình, việc đó không thành vấn đề. Vợ chồng thì nuôi nhau. Vợ có tiền còn mình không có thì nó nuôi mình. Chừng mình có tiền còn nó không có thì mình nuôi nó lại. Nếu vợ giàu nó có tiền nhiều nó biểu mình đừng làm gì hết cứ ăn no rồi nằm chơi để cho nó nuôi có phải nó đại nó chịu lỗ đâu. Nó nuôi cơm nước tốn hao có bao nhiêu. Mình dứt cơm cho nó cái đó mới quý giá chớ. Nếu nó không biết sanh con thì lỗi về phần nó, lỗi nó phải chịu, nó có trách mình được đâu.

- Võ Lộ cắt nghĩa như vậy thì đúng theo chủ nghĩa của cậu thiệt.

- Ủ, nhờ cắt nghĩa kỳ cục như vậy cậu Tất Đắc mới chịu cưới cô Bạch Yến. Nhưng cậu than nếu người ta hỏi cậu làm sở nào, cậu không có làm gì hết sợ người ta chê họ không gả thì cậu mất thể diện. Tôi nói tôi bảo lãnh việc đó đừng lo họ chê. Vì đêm trong hội chợ tôi đã giới thiệu cậu là Bác Vật. Vậy cậu cứ khoe cậu có bằng cấp Bác Vật thuộc về hầm mỏ, có hội đi tìm mỏ vàng mỏ bạc trên Lèo năn nỉ cậu giúp sức. Cậu đã hứa lời. Người thay mặt cho hội đã viết thư về trụ sở bên Pháp rồi chỉ còn đợi ban Quản trị của hội trả lời thì cậu đi lên Lèo tìm mỏ.

- Dùng chước như vậy mà cưới vợ giàu thì hợp lý lắm. Sau có đổ bể thì thiệt là đào mỏ chớ đâu phải dối.

- Vậy chớ sao. Có vậy mới trúng theo trong kinh nói: "Cái giả đó là thiệt, cái thiệt lại là giả". Nhưng có đổ bể đâu mà lo. Tôi biết bà Huyện giàu có, mà bà có một đứa con. Hễ bà chịu gả thì bà có cho đi lên Lèo đâu mà sợ, mỗi tháng có lương bạc muôn bà cũng không ham. Cậu Tất Đắc lại than không có áo quần cho tốt, mà cũng không có tiền bạc làm sao cưới vợ cho được. Tôi hứa tôi bao cho cậu hết thảy, dầu tốn mấy ngàn tôi cũng xuất cho. Nhưng tôi giao chừng cưới Bạch Yến được rồi thì òn ỷ với vợ kiểm trả lại cho tôi hai ngàn mà thôi. Cậu chịu, nhưng cậu buộc tôi lại, nếu cưới không được thì huề, cậu khỏi trả gì hết. Cậu viết tờ giao kết cho tôi cầm. Tôi mới dắt cậu đi may mấy bộ đồ Tây thiệt bánh, sắm giày nón đủ bộ vận hết, rồi tôi lên nói với bà Huyện. Bà sẵn lòng chịu gả, nhưng cương quyết bắt rể ở với bà, không chịu cho đi Lèo.

- Vậy thì trúng kế rồi.

- Trúng ngay. Bà Huyện chọn ngày với tôi rồi dắt cậu lên ăn cơm. Bà có mời khách ít người như đi lễ cầu thân. Chủ khách đều quý trọng cậu Tất Đắc, ai cũng gọi cậu là Bác Vật ngon lành. Giữa đám đông bà Huyện lại nói công khai bà không cho cậu lên Lèo mà tìm mỏ tìm mòng gì hết. Bà biểu viết thơ mà rút lời hứa lại. Ăn cơm tối rồi khách đàn ông về hết, còn mấy bà ở lại đánh bài chơi với tôi. Tất Đắc với Bạch Yến dắt nhau ra vườn hoa mà trò chuyện coi bộ mùi lăm. Hai người hẹn hò với nhau rồi tới chủ nhật hai người xuống nhà tôi mà nói chuyện đặng định ngày cưới. Tôi tính chước đi Sài gòn để cho hai người nói chuyện thông thả cả một buổi sớm mơi. Vậy mà về rồi bữa sau Tất Đắc viết thư gởi cho Bạch Yến mà từ hôn, thiệt không biết sao mà nói được. Bạch Yến tiếp được thư lật đặt lên xe đem xuống cho tôi đọc. Cô khóc tức tưởi thiệt tội nghiệp hết sức. Tôi giận quá, tôi dắt Bạch Yến lên chợ Thái Bình mà kiếm, thì hai cậu Tự Cao với Võ Lộ nói Tất Đắc tom góp áo quần vô hoa ly mà đi hồi khuya, không cho biết đi đâu chỉ nói không thềm ở đất Sài gòn nữa, mà đến chết cũng không trở về đây. Bạch Yến nghe như vậy cô tối tăm mày mặt muốn xỉu. Tôi phải đỡ cô lên xe dìu dắt cô về trường đặng an ủi cô. Cô nằm khóc hoài, cô nói nếu có ai chịu đi kiếm Tất Đắc mà đem về cho cô thì tốn hao bao nhiêu cô cũng chịu. Tôi cũng phiền quá. Tôi đã

tổn gần bạc ngàn chẳng nói làm chi. Cậu Tất Đắc báo hại cho tôi mất lòng tin cậy mẹ con bà Huyện, cái đó mới khổ cho tôi lung lắm. Tôi an ủi rồi đưa Bạch Yến về đặng tôi xin lỗi với bà Huyện. Tôi phải hứa tôi kiểm. Ngặt tôi làm sao bỏ trường mà đi kiểm cho được.

- Trong bức thơ viết để lại mà đi, Cậu Tất Đắc có nói rõ tại cố nào mà cậu từ hôn hay không?

- Có chớ. Cậu thú thiệt cậu là thằng điếm cậu dùng chước giả dối gạt tôi mà cậy tôi làm mai đặng cưới Bạch Yến, chớ thiệt cậu không có bằng Bác Vật, mà cũng không ai cậy lên Lèo mà tìm mỏ gì hết; chớ chi mẹ con bà Huyện là người háo danh háo lợi thì cậu gạt luôn để "đào mỏ" như thiên hạ cho có vợ đẹp mà âu yếm, cho có mẹ vợ giàu mà cậy nhờ. Chẳng dè được gần gũi mấy lần, cậu nhận thấy bà Huyện là người đúng đắn thành thật thương yêu cậu. Còn Bạch Yến lãng mạn đa tình, say mê lời dụ dỗ mà yêu cậu một cách mù quáng, tại vậy nên cậu hồi tâm bất nhẫn, không nỡ mang mặt nạ mà thực hành chước giả dối được. Tại Bạch Yến yêu cậu mê mẩn, mà bây giờ cậu cũng yêu cô đắm đuối nữa, nên cậu kính trọng tình yêu rồi cậu hổ thẹn về cách giả dối, cậu phải dứt tình mà từ hôn đặng xa lánh cho khỏi thẹn với người yêu.

- Nếu vậy thì cậu này biết nâng cao Ái tình, cậu cũng thờ một chủ nghĩa với tôi mà. Tôi phải tìm cho được cậu đặng tôi nói chuyện rồi lập thế biến tình giả ra tình thiệt cho hai đàng sum hiệp trăm năm mà vui thú gia đình. Chớ chi tôi được xem bức thơ từ hôn, tôi xem xét ý tứ châu đáo, thì tìm gặp tôi nói chuyện mới dễ.

- Tôi có chép một bốn tôi cất đây. Để tôi lấy cho ông xem. Bốn chánh cô Bạch Yến giữ.

Cô Cẩm Hương mở tủ lấy bốn sao trao cho Thứ Tiên. Cậu xem sơ qua rồi cậu xin cho mượn đem về cậu chép một bốn nữa, hứa bữa sau cậu sẽ trả bốn này lại cho cô. Cô Cẩm Hương thấy ý Thứ Tiên sốt sắng muốn kiểm giùm Tất Đắc thì cô tính làm vui lòng khách nên cô nói:

- Ông cất luôn bốn đó mà đi kiểm dùm luôn cũng được, khỏi chép thất công. Để tôi biểu Bạch Yến chép một bốn khác cho tôi. Mấy bữa rày tôi tức quá nên đọc đi đọc lại hoài nên gần thuộc lòng. Ông kiểm được Tất

Đặc thì tôi cảm ơn ông lắm.

- Tôi phải kiếm cho được tôi mới nghe. Ngay bây giờ tôi phải đi qua chợ Thái Bình đăng làm quen với hai cậu Tự Cao với Võ Lộ mà nói chuyện. Với cô thì họ giấu, còn với tôi chắc có lẽ họ nói thiệt. Mà tôi có cách nói chuyện tôi dụ họ lần lần làm cho họ tin rồi việc gì kín cho mấy đi nữa họ cũng nói hết.

- Ủ, ông rán nói giùm. Ông muốn gặp cô Bạch Yến hay không?

- Nếu tôi được nói chuyện với cô Bạch Yến và bà Huyện Hớn thì càng hay. Tôi dò tình ý hai mẹ con đăng tôi điều tra cho dễ.

- Bữa nay chúa nhứt tôi rảnh. Tôi muốn mời ông chiều nay lối 4 giờ, trời mát ông đi với tôi lên Tân Định đăng thăm hai mẹ con bà Huyện.

- Được, đúng 4 giờ tôi sẽ qua đây. Bây giờ tôi phải đi qua chợ Thái Bình.

Cậu Thứ Tiên cáo từ mà đi. Cô Cẩm Hương đưa khách ra cửa, trong lòng mừng thầm, mừng có người sốt sắng giúp mình mà tìm Tất Đặc.

Chương hai : DỄ GÌ TÌM KIẾM

Người đi ban đêm tăm tối, may có trời chớp hay là gặp vài con đom đóm cũng đỡ khổ ít nhiều.

Tất Đặc đi mất. Cô Cẩm Hương bối rối, không biết cậu đi ngã nào mà tìm. Tình cờ có người vì chủ nghĩa, vì nhiệm vụ, quyết đi kiếm Tất Đặc đăng dụ dỗ trở về cưới Bạch Yến, không đợi cô cậy mượn, Cẩm Hương mừng quá, mừng chắc cuộc tình duyên của Bạch Yến khỏi hư hỏng, mình khỏi hổ người với mẹ con bà Huyện, mà số tiền mình đã ra rồi cũng sẽ đòi lại được, bởi vậy cô hân hoan vô cùng.

Thứ Tiên đi rồi thì Cẩm Hương thay áo và lên xe đi Tân Định đăng thông tin cho mẹ con bà Huyện Hớn hay liền, hay có người sốt sắng lãnh

đi kiếm Tất Đắc giùm cho, lại hay chiều nay người ấy sẽ đến nhà nói chuyện cho hiểu rõ tình ý đang tìm gặp Tất Đắc thì dễ phân trần với cậu mà đem cậu trở về cho loan phụng đủ đôi, cho sắc cầm hòa nhịp.

Mẹ con cô Bạch Yến đương buồn rầu, con thất tình cứ nằm trong phòng mà khóc thầm, khóc vì duyên phận lỡ làng, mà cũng vì lửa tình vừa mới cháy phừng rồi lại tắt mất. Còn mẹ lại nằm chèo queo ngoài ván, phiền vì cái mơ mộng gả con cho người tử tế, khôn ngoan, học rộng, đã tan vỡ, lại còn buồn không biết phải ăn nói làm sao với bà con quyến thuộc bây giờ.

Thình lình cô Cẩm Hương xãng xớm bước vô, thấy bà Huyện nằm dàu dàu, cô liền nói: "Thưa bà có người thờ chủ nghĩa Ái Tình, hay chuyện cậu Tất Đắc từ hôn thì bất bình, nên hăng hái chịu lãnh đi kiếm mà dắt cậu về. "

Bà Huyện nghe như vậy thì lồm cồm ngồi dậy, cô Bạch Yến nghe tiếng cô Cẩm Hương nghi có tin tức về Tất Đắc nên cô cũng lật đật bước ra.

Bà Huyện hỏi cô Cẩm Hương :

- Họ lãnh đi kiếm Tất Đắc họ có định tiền thưởng là bao nhiêu hay không vậy cô Đốc?

- Không, không. Ông này là một nhà văn lãnh mục khảo cứu đăng viết bài phóng sự cho nhà báo. Vì ông thờ chủ nghĩa "nâng cao Ái tình" cố gắng kết tóc xe tơ cho nam thanh nữ tú. Ông hay Tất Đắc với Bạch Yến đã yêu nhau mà vì một chuyện giễu cợt mà chơi không đáng kể, lại lấy đó làm hổ thẹn mà rã rời. Ông tức giận ông quyết hàn gắn lại không cho gương bể, chớ không phải là người làm mướn mà tính tiền công. Ông vì chủ nghĩa chớ không phải vì tiền bạc.

- Chủ nghĩa! Chủ nghĩa! Tại sao bây giờ ai cũng bày chủ nghĩa như vậy không biết. Cậu Tất Đắc cũng vì chủ nghĩa nên sanh chuyện rắc rối đó. Như ông này vì chủ nghĩa ông không tính tiền công thì tôi cũng phải chịu tiền xe cho ông đi kiếm chớ. Cô Đốc nói với ông rán kiếm cho được Tất Đắc mà đem về đây đăng tôi nói ba điều bốn chuyện cho cậu nghe rồi cậu sẽ đi chớ sao lại trốn mà đi mất, không kèn không trống chi hết vậy.

Cô Bạch Yến nói:

- Thôi má à! Nếu người ta trở về thì thôi, chớ má còn bắt lỗi bắt phải cho sanh chuyện nữa làm chi.

- Bà Huyện nói:

- Con đừng có nói đại như vậy. Đời nay bị chủ nghĩa lộn xộn làm rối loạn đầu óc của cậu Tất Đặc. Cậu lính quynh đi bậy bạ nên lầm lỡ rồi cậu hổ thẹn. Má làm mẹ má lớn tuổi, má có kinh nghiệm về đường đời. Má phải làm cho cậu định trí yên lòng đặng cậu bớt hổ người, rồi cậu mới bình tĩnh mà sống theo đời được chớ. Nếu má lạng thính thì cậu cứ ái ngại trong lòng, sống mà không vui thì sống làm sao được.

Cô Cẩm Hương nói:

- Lời bà Huyện nói rất phải lắm. Em Bạch Yến chẳng nên cãi với bà. Em phải bình tĩnh để cho bà với cô lo cho. Chừng kiếm được cậu Tất Đặc đem về đây em cũng đừng nói gì hết. Bà với cô đủ lời mà nói chuyện phải quấy với cậu mà.

Bạch Yến nói:

- Chuyện sập trời mà bình tĩnh sao được cô. Em muốn gặp ông nào lãnh đi kiếm anh Tất Đặc đó, đặng em nhắn ít lời.

Cô Cẩm Hương cười mà hỏi:

- A, em muốn gặp ông Thứ Tiên hả? Chiều nay em sẽ gặp. Hiện giờ ông đương đi thăm hai cậu Tự Cao với Võ Lộ đặng dò hỏi coi cậu Tất Đặc đi ngã nào đặng ông theo. Ông tỏ ý cũng muốn đi thăm bà với em đặng dò tình ý mà nói chuyện với cậu Tất Đặc cho dễ. Cô có hẹn với ông 4 giờ chiều nay ông lại nhà cô rồi cô đưa ông lên đây đặng ông nói chuyện. Chừng 4 giờ một khắc thì cô với ông sẽ lên tới.

Bà Huyện nói:

- Được chiều ông lên thì tôi sẽ tỏ ý của tôi cho ông hiểu. Còn con Bạch Yến, con nói con muốn nhắn với ông ít lời, nhắn sao đó con?

Bạch Yến nói:

- Con sẽ dặn ông nếu kiếm gặp anh Tất Đặc mà ảnh cự nự không chịu trở về, thì ông phải nói cho ảnh biết rằng má đã định gả con cho ảnh rồi thì con chỉ biết ảnh là chồng mà thôi. Nếu ảnh không về thì con ở độc thân

mà chờ ảnh mãi đời, con thề không lấy chồng nào khác.

Cô Cẩm Hương ngó bà Huyện mà cười. Bà Huyện nói

- Hôm nay nó cứ nói như vậy hoài. Phải làm sao mà kiếm cho được chớ.

Cô Cẩm Hương nói:

- Tôi sẽ cậy ông Thứ Tiên cố gắng tìm cho được. Để chiều tôi đưa ông lên đây rồi bà nói thêm nữa cho ông vui lòng mà giúp mình.

Cô Cẩm Hương biểu Bạch Yến chép bức thơ của Tất Đắc mà cho cô một bốn khác vì bốn đưa hôm nọ cô đã giao cho ông Thứ Tiên rồi. Bạch Yến hứa chiều cô sẽ đưa cho. Cô Cẩm Hương cáo từ mà về.

Mới ba giờ rưỡi chiều mà cô Cẩm Hương đã sửa soạn rồi hết, chờ cậu Thứ Tiên qua tới thì đi liền, kéo mẹ con bà Huyện trông. Tuy hồi sớm mời bà Huyện nói kín đáo mà cô hiểu, bà mong cho Tất Đắc trở về đặng bà nói cho cậu biết bà xoá bỏ chuyện Bác Vật giả là chuyện giấu cọt không kể làm chi, nói rõ cho cậu yên lòng mà cưới Bạch Yến cho cô hết buồn, bà đã giao kết hủy bỏ việc đi lên Lèo mà kiếm hầm mỏ, bao nhiêu đó không đủ thấy bà kể con người chớ không kể bằng cấp hay sao mà sợ, hổ thẹn nên bỏ đi mất.

Đúng giờ hẹn, cậu Thứ Tiên qua tới. Không đợi cô Cẩm Hương hỏi, vừa bước vô thì cậu nói hồi sớm mời cậu kiếm được chỗ ở của Tự Cao và Võ Lộ rồi, nhưng chúa nhựt hai cậu khóa cửa đi mất, nên chưa gặp được.

Vậy tối nay hoặc tối mai cậu sẽ qua Thái Bình mà kiếm nữa.

Cô Cẩm Hương bèn biểu người nhà kêu hai chiếc xích lô rồi mời khách ra đi liền.

Bà Huyện Hớn hay trước nên sắp đặt sẵn sàng, bà sai người đi chợ mua bánh ngọt và biểu chị bếp nấu trước một ấm nước sôi bà dặn Bạch Yến bình tĩnh và dè dặt để cho bà liệu mà đối đãi với khách, bởi vậy cô Cẩm Hương bước vô giới thiệu ông Thứ Tiên là nhà văn khảo cứu phong tục để nâng cao Ái tình thì bà Huyện với cô Bạch Yến vui vẻ tiếp chào, mời khách ngồi tại sa lông, ông Thứ Tiên ngồi một bên, cô Cẩm Hương ngồi một bên, bà Huyện ngồi ghế dài phía trong, còn Bạch Yến thì ra vô thôi thúc và chỉ biểu cho gia dịch bưng nước bưng bánh.

Cô Cẩm Hương khởi đầu nói:

- Thưa bà Huyện, ông Thứ Tiên đây là người sùng bái Ái tình. Ông hay cậu Tất Đắc là con của một ông Phủ quá cố, sắp thành hôn em Bạch Yến là con của một ông Huyện cũng quá cố, vậy là đương môn hộ đối, vừa lứa xứng đôi, mà rồi ông lại nghe cậu Tất Đắc thối thoát từ hôn bỏ đi mất, ông lấy làm bất mãn. Ông mới cậy tôi tiến dẫn đặng ông hầu chuyện với bà Huyện, tìm hiểu nguyên do sự thối thoát đó ngõ hầu ông theo dấu cậu Tất Đắc mà khuyên giải cho cậu hồi tâm trở về tác thành cuộc hôn duyên khởi đầu đã tốt đẹp, ai nghe cũng khen ngợi.

Cậu Thứ Tiên tiếp nối liền:

- Cháu xin lỗi với bà Huyện việc nhà của bà Huyện mà cháu xen vô bàn luận hoặc hỏi han thì thiệt cháu vô lễ lắm vậy. Sở dĩ cháu bạo gan đến đây không phải cháu có ý tọc mạch, chánh là vì thuở nay cầm cây viết cháu cứ thành tâm nâng cao Ái tình là một mối tình thiên nhiên kỳ cựu, do Tạo Hóa đặt ra từ khi mới có loài người. Tại trải qua muôn ngàn đời, con người hằng hờ để phai lợt tình thiêng liêng cao cả đó đi, tình cần phải củng cố muôn loài mới phát triển. Mãi đến mấy đời sau này ái tình lạc mất chánh nghĩa hóa ra mối tình nhảm nhí, nguy hiểm, thấp hèn. Cháu thấy vậy, bực tức chịu không được, nên mấy năm nay cháu hiến thân phụng sự ái tình, quyết nâng cao tình ấy, quyết làm cho thiên hạ hiểu chánh nghĩa cao cả của nó, đặng nhờ nó mà tạo an vui cho gia đình, xây phú cường cho đất nước. Hay bà Huyện đã định cuộc hôn hôn tốt đẹp cho cô em, mà tại cậu Tất Đắc vì cái liêm sỉ lỗi thời cậu để ý hiềm nghi hóa ra trắc trở. Vậy cháu quyết tìm cho được cậu đặng cuộc tình duyên có thủy có chung, chớ không nên bỏ dở cho kẻ buồn người đợi. Nhưng trước khi đi kiếm, cháu muốn hiểu ý của bà Huyện với cô em đối với cậu Tất Đắc, đặng gặp cậu cháu nói chuyện với cậu mới mạnh miệng. Tại như vậy nên cháu mới cậy cô Đốc dắt cháu đến đây, chớ cháu không có ý gì khác.

Bà Huyện chum chím cười. Bà mời ông Thứ Tiên ăn bánh uống trà. Cô Bạch Yến bưng đĩa bánh mà mời khách rồi cô ngồi một bên mẹ mà nghe nói chuyện.

Bà Huyện mới nói:

- Ông lo là lo việc lớn, lo chấn hưng mỹ tục cho xã hội. Nhưng việc đó nó lại liên hệ đến việc nhà của tôi bây giờ. Vậy mẹ con tôi cảm ơn ông hết sức. Để tôi tỏ gia đạo của tôi cho ông hiểu. Tôi góa bụa, lại không có con trai, chỉ có một chút gái đây mà thôi. Từ ngày cha nó qua đời thì mẹ con tôi hủ hỉ với nhau. Tôi chăm nom cho con học chữ đủ viết vậ thôi, rồi tập cho nó biết nữ công nữ hạnh đặng sau nó hiểu phận sự của người nội trợ. Tôi không có cái tham vọng trật vọc như người ta. Năm nay con tôi lớn rồi. Tôi tính kiếm người coi sóc tôi gả nó đặng vợ chồng nó ở với tôi, chớ gả cho người có cha mẹ thì nó phải về nhà chồng ở làm dâu, tôi sống hiu quạnh chịu sao được. Cô Đốc học đây là thầy cũ của con nhỏ tôi. Cô hiểu ý tôi, cô mới làm mai con nhỏ tôi cho cậu Tất Đắc. Cậu đúng với điều kiện của tôi muốn: cậu mồ côi cả cha mẹ, lại không có anh em chi hết. Hơn nữa cậu vốn là con nhà quan, tự nhiên có gia đình giáo dục. Cậu có qua Pháp mà học năm sáu năm, tự nhiên kiến thức rộng rãi, học lực đủ dùng. Có gặp cậu được vài lần tôi nhận thấy tánh tình vui vẻ bất thiệp, tuy ưa pha lững giễu cợt, song lời nói nho nhã dễ thương. Tôi nghĩ nhà tôi không phải giàu sang gì. Trời cho mẹ con tôi có đủ cơm ăn vậ thôi. Con nhỏ tôi không có tài nghệ, cũng không có nhan sắc. Nó làm bạn như cậu Tất Đắc vậ thì vừa, mong gả nó cho Bác Vật hay Bác Sĩ làm chi. Tôi lấy chi mà nạp của hồi môn nên mong gả cho bậc cao thượng. Tại như vậy nên tôi chịu gả con Bạch Yến cho cậu Tất Đắc. Nghĩ vì cậu côi cút mà con tôi cũng vậ, tôi muốn tính với cô Đốc lẽ cưới gả không nên làm rình rang. Tôi định ngày rồi mời bà con ít người tới ăn cơm chơi cho cậu Tất Đắc làm lễ ra mắt thân tộc, tục gọi là lễ cầu thân hoặc lễ Sơ Vấn, để thế cho đám hỏi, rồi chọn ngày tháng tốt sẽ làm lễ cưới. Mà lễ cưới tôi cũng tính làm cho giản tiện. Cậu ở chung chạ với anh em bạn chạ hẹp không nên nhóm họ rước dâu rình rang. Họ đàn ông trai tới làm lễ rồi nhập phòng đàn ông cũng được. Tôi với cô Đốc tính dễ lắm. Đã thương nên mới gả, còn tính làm khó nỗi gì. Hôm nọ con nhỏ tôi đi chợ, sẵn dịp nó đi luôn vô Cầu Kho, mà thăm cô Đốc. Tình cờ nó gặp cậu Tất Đắc cũng xuống đó chơi. Hai đàn ông nói chuyện với nhau, bàn tính ngày cưới. Cậu có tánh ưa giễu cợt, lời qua tiếng lại có lẽ con nhỏ tôi

thiệt thà khờ khạo, nó nói trống trải sao đó, làm đụng chạm lòng tự ái của cậu mà nó không dè. Cậu buồn nên bữa sau cậu mới gửi thơ từ hôn rồi bỏ đi mất. Tôi xem thơ rồi tôi rầy con nhỏ tôi. Tôi hỏi nó có khinh ngạo cậu, hay giễu cợt cậu đào mỏ đào mông gì hay sao mà cậu phiền. Nó nói nó không có nói chuyện kỳ cục như vậy hồi nào hết. Tôi đọc thơ kỹ lại thì cậu không có ý phiền mẹ con tôi. Trái lại, cậu nói cậu kính tôi, cậu yêu con Bạch Yến, nhưng vì kính vì yêu đó nên cậu hổ thẹn về sự giả dối, không có bằng cấp mà cậu xưng là Bác Vật hàm mỏ, bởi vậy cậu mắc cỡ không muốn cho Bạch Yến thấy mặt cậu nữa. Cuộc hôn như sắp thành, mà tại vì chút đó, tại hiểu lầm, nên phải tan vỡ, chớ không có gì hết.

Cậu Thứ Tiên nói:

- Thưa bà, cô Đốc có trao bốn sao bức thơ từ hôn đó cho cháu xem. Cháu đọc đi đọc lại rất kỹ, thì chỉ có cái điểm đó mà cậu Tất Đắc, vì cậu giữ liêm sĩ thái quá, nên cậu ái ngại, chớ không phải cậu phiền bà hay là chê cô em về chỗ nào hết.

Trái lại, cậu tự xét phận cậu mà cậu từ hôn, chớ không có trách ai. Thế thì cũng dễ cắt nghĩa cho cậu hiểu. Nhưng trước khi gặp cậu, cháu muốn biết coi ý bà với cô em có chấp trách cái việc mà cậu gọi là "tội giả dối" và "mưu điểm đảng" đó hay không, rồi cháu sẽ đi kiểm mà giải hoà cho tóc tơ khỏi phân rẽ.

Bà Huyện bật cười lớn và nói:

- Trời Phật ơi! Lời nói giễu cợt với nhau để nghe chơi cho vui, bữa mới gặp nhau lần đầu trong hội chợ, có ai lưu ý làm chi mà chấp trách. Việc đó như vậy để tôi thuật lại cho ông nghe. Lúc hội chợ tôi với con nhỏ tôi vô xem chơi. Đến gian hàng bánh mứt của cô Đốc đây hai mẹ con tôi gặp cậu Tất Đắc. Cô Đốc giới thiệu đặng làm quen rồi cô mời hết ăn bánh uống trà nói chuyện chơi. Cậu Tất Đắc có tánh vui vẻ nên cậu kiểm chuyện chọc cô Đốc đặng cười chơi. Cô Đốc cũng vui miệng cô nói giễu lại. Cô kêu ông là Bác Vật, Bác Vật đào mỏ, nói chơi cho vui chớ có gì đâu. Tôi cũng như con Bạch Yến, mẹ con tôi không để ý. Cách ít bữa cô Đốc lên thăm tôi. Cô nói chuyện làm mai. Tôi hỏi thăm gia đình gốc gác

của cậu. Tôi hỏi ý con tôi. Tôi nhận thấy cậu có đủ mấy điều kiện kén rể mà tôi mong ước theo như lời tôi nói với ông hồi nãy đó, vì vậy nên tôi chịu gả chớ nào phải mẹ con tôi làm tưởng cậu có bằng Bác Vật nên mới ham gả đó hay sao mà cậu hồ thẹn. Cậu nghĩ tôi làm té ra cậu khinh rẻ tôi quá, khi tôi mê chức Bác Vật chớ không biết nhen nghĩa chi hết. Tuy tôi đàn bà dốt nát song tôi cũng biết giá trị con người cao hay thấp đều tùy tâm chí, tùy giáo dục, tùy phong độ, chớ phải tùy học nhiều hay ít, tùy bằng cấp lớn hay nhỏ đâu. Cậu Tất Đặc nói cậu hồ thẹn mà cậu không dè nói như vậy là cậu khi tôi, cậu làm cho tôi phiền. Thiệt hôm nay tôi phiền cậu lung lắm, phiền về chỗ đó, chớ không phải phiền cậu gạt gắm.

Thứ Tiên nói:

- Bà nói như vậy cháu mới hiểu. Lời nói chơi mà cậu Tất Đặc nhẹ tánh cậu dễ cảm dễ sâu quá nên sanh ái ngại rồi hồ thẹn, để cháu kiểm đặng cháu cắt nghĩa cho cậu hiểu.

- Ủ, ông có gặp cậu ông làm ơn nói giùm cho cậu biết mẹ con tôi không có tưởng cậu là Bác Vật hồi nào đâu mà cậu nói gạt rồi cậu mắc cỡ. Trái lại đọc thơ của cậu tôi phiền nhiều, phiền cậu khinh khi tôi, cậu đã cho tôi mù quáng, mà từ hôn, cậu cũng không thềm đến nói trước mặt tôi. Cậu bỏ đi mất làm cho bà con người ta tưởng con Bạch Yến hư hèn, hoặc họ tưởng tôi khắc bạc, nên gả thiên hạ hay hết, mà gần cưới cậu chê nên cậu bỏ, không thềm cưới. Cậu làm như vậy mẹ con tôi xấu hổ với bà con chòm xóm chớ, phải hôn ông?

- Thừa phải, bà nói đúng lắm. Để cháu kiểm cháu nói hết cho cậu biết, rồi cháu ép cậu phải trở về mà chịu lỗi với bà. Cậu trẻ tuổi nên vụt chạc, làm việc chi cứ do tình cảm mà làm đùa, không thềm ngó ảnh hưởng việc mình làm.

- Mà ví dầu cậu có óc điểm đàng, cậy chức Bác Vật mà gạt tôi đi nữa, bây giờ cậu biết ăn năn hối hận thì tôi cũng hi xả.

- Bà quảng đại quá! Được bà nhắc mẫu như bà thì quý biết chừng nào.

- Làm mẹ gả con lấy chồng thì mong cho chàng rể biết thương con mình chớ muốn sự gì nữa. Cậu Tất Đặc một hai nói cậu yêu con Bạch Yến,

yêu nó thì đủ rồi. Tôi có đòi hỏi điều chi nữa đâu. Nào phải người có bằng Bác Vật mới biết yêu vợ còn người không có thì không yêu hay sao. Cậu không có bằng Bác Vật mà cậu có bằng liêm sĩ. Bức thơ cậu viết đó là bằng liêm sĩ của cậu, theo tôi thì nó quý giá hơn các văn bằng khác hết.

- Thưa bà nói rất đúng. Nếu điểm đàng thì có liêm sĩ đâu nên hồ thẹn mà viết thơ từ hôn.

- Ấy cũng là cậu gốc con nhà quan, có gia đình giáo dục đầy đủ, nên cậu mới biết liêm sĩ.

- Phải lắm. Cháu rất cảm ơn bà. Nhờ được hầu chuyện với bà, cháu mở trí thêm nhiều lắm. Bây giờ cháu có đủ lời lẽ mà thuyết phục cậu Tất Đắc dễ dàng. Thôi cháu xin phép cháu về đặng kiếm hai ông bạn Võ Lộ và Tự Cao ở chung một nhà với cậu Tất Đắc mà dò hỏi cho biết cậu đi ngã nào đặng cháu theo mà bắt trở lại.

- Thưa khoan, xin ông ngồi thêm một chút đặng tôi hiến chút đỉnh tiền lộ phí cho ông đi xe mà kiếm.

- Thưa khỏi. Cháu vì chủ nghĩa, vì công ích mà làm việc chớ không phải vì tiền bạc mà thọ tiền của bà.

- Mà việc ông làm đó nó liên hệ đến việc riêng của tôi, thì tôi phải góp sức với ông chớ.

Bà Huyện biểu Bạch Yến vô buồng mở tủ lấy cái bóp tay đem ra cho bà. Bà lấy ba tấm giấy sẵng trao cho Thứ Tiên xin cậu thâu nhận để mượn xe đi kiếm Tất Đắc. Thứ Tiên cứ từ chối không chịu lấy. Cô Cẩm Hương cảm phục cách nói chuyện khôn ngoan của bà Huyện quá, nhưng muốn biết ý Thứ Tiên và tính hối thúc cậu bắt tay vào việc liền, nên cô cũng từ giã mẹ con bà Huyện mà về với Thứ Tiên.

Cô Bạch Yến đưa khách ra tới cửa rào, cô trao một bốn sao bức thơ từ hôn cho Cẩm Hương rồi cô nói với Thứ Tiên:

- Hôm nay má em buồn lắm. Ông rán kiếm giùm mà đem về cho má em hết phiền. Ông đem được anh Tất Đắc trở về đây em mang ơn ông lắm. Em sẽ đền ơn xứng đáng.

Thứ Tiên nói:

- Tôi làm thì phải được. Cô em cứ bình an ăn ngủ cho khỏe. Lâu lắm là vài tuần nữa sẽ làm đám cưới. Tôi được dự lễ cưới thì đủ cho tôi vui lòng rồi. Cô khỏi đền ơn chi nữa.

Nói dứt lời rồi, đủ hai xe đem lại. Thứ Tiên đi với cô Cẩm Hương.

Về dọc đường cô Cẩm Hương nhớ tư cách đàng hoàng của bà Huyện hồi này, nhứt là nhớ lời nói khôn khéo, khoan hồng, ôn hoà, giản dị, mà ý nghĩa sâu xa, thì cô chúm chím cười hoài.

Còn cậu Thứ Tiên gặp bà Huyện khác hẳn với người cậu tưởng tượng trong trí từ hồi sớm mơi, sau khi nghe câu chuyện từ hôn, bởi vậy hồi này thì cậu ngạc nhiên, kính nể rồi bây giờ cậu lo ngại; băng khuâng, liệu coi phải làm sao mà tìm cho được Tất Đắc đem về, trước cho xứng với lòng tín nhiệm của người đứng đắn, sau khỏi hổ với chủ nghĩa mình đã khoe khoang cao cả nên mình tận tâm phục vụ.

Vì cậu quá lo nên về tới Cầu Kho cậu từ biệt cô Cẩm Hương xuống đò mà về luôn bên Vĩnh Hội, nói về nghỉ ngơi đặng tối đi thăm Võ Lộ với Tự Cao.

Về đến nhà cậu Thứ Tiên nằm không yên. Hình dáng của mẹ con bà Huyện cứ vẫn vơ trước mặt, lời bà Huyện nói cứ văng vẳng bên tai, lại thêm mấy trăm đồng bạc xe cậu lãnh lấy của người ta nó cứ nhắc nhở cậu phải sốt sắng không được phép dãi dãi, bởi vậy ăn cơm tối rồi cậu thay đồ đi liền, đi qua chợ Thái Bình.

Đến căn phố cô Cẩm Hương đã chỉ cho cậu mà hồi sớm mơi cậu thấy cửa đóng bì bịt, lại có ống khóa, khóa ngoài, bây giờ cửa mở bét có đốt ngọn đèn dầu loe lét để trên bàn. Một thầy, ngồi trên cái ghế ngoài cửa khảy cây đàn gúy-ta, còn một thầy ngồi gần ngọn đèn trong nhà mà đọc sách.

Thứ Tiên bước vô chào. Người khảy đàn bèn ngưng đàn đứng dậy hỏi:

- Ông muốn kiếm ai?

- Xin ông tha lỗi cho tôi hỏi thăm một chút. Phải ông Châu Tất Đắc ở đây hay không?

- Phải. Mà ảnh không còn ở đây nữa. Ảnh đã đi chỗ khác bốn năm bữa rồi.

- Tôi không hay. Mà ông đi song hai ông bạn của ông là ông Tụ Cao với ông Võ Lộ còn ở đây chứ?

- Phải, còn ở đây. Tụ Cao là tôi, còn anh Võ Lộ đang đọc sách kia. Ông biết hai anh em tôi hay sao?

- Tôi có nghe danh hai ông, nhưng chưa có hân hạnh được gặp mặt. Hôm nay được rảnh tôi đến xin phép mà hầu chuyện với hai ông, không biết hai ông có vui lòng mà tiếp tôi chăng?

- Được. Chúng tôi lấy làm vinh hạnh mà được ông chiếu cố mới đến tề xá của chúng tôi. Vậy tôi mời ông vô.

Tụ Cao đưa Thứ Tiên vô cửa, vừa đi vừa kêu Võ Lộ ngồi trong mà nói: "Anh Võ Lộ, có ông khách muốn thăm anh em mình đây".

Võ Lộ bỏ sách đứng dậy cúi đầu chào khách.

Thứ Tiên đứng ngó hai cậu chủ nhà mà nói:

- Tôi xin phép mà giới thiệu tôi với hai ông. Tôi là Thứ Tiên, tập viết phóng sự để đăng báo. Tôi có nghe danh ba ông ở chung với nhau trong căn nhà này, tuy mỗi ông thờ một chủ nghĩa riêng song cũng được vui trong cảnh thân yêu đầm ấm. Tôi xin thú thật, tôi cũng có chủ nghĩa mà cũng ở chung với nhau được thì tôi ngạc nhiên chút đỉnh. Vì vậy nên tôi đến đây khảo cứu coi ba ông nuôi trí cao thượng thế nào mà chí hướng khác nhau lại không mịch nhau như vậy được.

Tụ Cao với Võ Lộ cười. Tụ Cao vui vẻ kéo ghế mời Thứ Tiên ngồi, còn Võ Lộ thì dọn dẹp đồ để lộn xộn trên bàn đủ thứ, rồi hai người chủ nhà ngồi một bên, đối diện với khách hàng đặng dễ nói chuyện.

Võ Lộ mới nói:

- Theo thế tình thì ông bạn nghe ba anh em tôi khác ý mà ở chung một nhà được, ông bạn ngạc nhiên phải lắm. Nhưng nếu ông bạn được biết tâm trí của chúng tôi thì ông bạn sẽ nhìn nhận cách cư xử của chúng tôi không cậy pháp thuật huyền bí nào hết, chỉ căn cứ trên hai nguyên tắc này: một là thành tâm dung thứ cho nhau, hai là sùng bái tự do của người. Ông bạn nghĩ mà coi. Tạo hóa sanh loài người hiện theo nhưn số trên mặt địa cầu kể đến số tỷ, vì phải phân tán ở khắp nơi, tấp ở nhằm chỗ lạnh, tấp ở nhằm chỗ nóng, bởi vậy bị phong thổ ảnh hưởng nên màu

da có vàng, có trắng, có đỏ, có đen. Nhưng người màu nào cũng đều có mặt, có tay, có chân, cũng đi, cũng đứng, cũng ngủ, cũng ăn, như nhau cả thảy. Mà tạo hóa lại trở trêu, không cho lòng dạ giống nhau, bởi vậy người thì ham muốn thế này, kẻ thì ưa thích cách khác, thậm chí cha con hay anh em trong nhà mà tánh ý cũng không đồng nhau. Nếu chống với lý thiên nhiên, cha ép con hay anh ép em phải theo ý mình thì mất niềm hòa khí, dầu con em ngoài mặt phải vưng, song trong lòng cũng buồn cũng tức. Vậy ở đời phải nhường nhịn nhau, phải dung chế cho nhau, thì mới vui mà sống, chớ khác ý thì cứ cãi cọ, rầy rà với nhau hoài, mất hết ý nghĩa của sự sống. Huống chi từ đầu thế kỷ hai mươi này khắp cả hoàn cầu đâu đâu cũng thờ thần Tự do. Mình phải làm như người ta chớ. Mà mình thờ theo phận mình, thì cũng nên để bạn mình thờ theo phận bạn, cãi lấy làm chi. Có một điều cần yếu là mình hưởng tự do của phần mình thì chớ nên phạm tự do đến phần bạn. Ví như tôi với anh Tự Cao ở chung một nhà tôi buồn ngủ tôi muốn được an tịnh mà ngủ, còn anh Tự Cao cảm hứng ảnh muốn ca hát cho vui, đã biết ảnh có quyền tự do ca hát, tôi không được phép cản. Song tôi có quyền tự do ngủ yên, ảnh hát om sòm ảnh phạm quyền tự do ngủ của tôi, vậy phải nhịn nhường nhau, hoặc tôi phải bỏ ngủ giấc ngủ mà đi chơi, hoặc anh Tự Cao phải đi chỗ khác mà ca hát, để êm cho tôi ngủ. Nhờ ba anh em tôi biết rộng dung nhịn nhường và biết tôn kính tự do riêng của mỗi người nên tuy khác ý song cũng thuận hoà mà ở chung với nhau mấy năm nay, không biết xích mích.

Thứ Tiên sợ người ta nghi rồi giấu diếm nên cậu chưa dám hỏi gấp việc Tất Đắc, đã nghe Võ Lộ đàm luận rồi. Cậu muốn gây cho Tự Cao nói chuyện nên cậu ngó Tự Cao mà hỏi:

- Tôi muốn biết chủ nghĩa riêng của hai ông, vậy chớ hai ông có vui lòng nói cho tôi hiểu hay không?

Võ Lộ phải đáp:

- Chủ nghĩa của anh em tôi chẳng có chi cao kỳ mà không dám giải. Anh Tự Cao thì chí quyết ăn ở cho hợp với tên của cha mẹ đặt cho anh, đừng khỏi mang hư danh; còn tôi gốc gác ở Bạc Liêu, tôi quen cách ăn ở xính

xái nên tôi lập chủ nghĩa "Vô khả vô bất khả" mà ở đời.

Thứ Tiên cười mà nói:

- Hai chủ nghĩa dường như trái ngược với nhau quá.

- Không. Theo tôi thì dầu thế nào cũng được, bởi vậy tôi có nghịch với ai đâu, anh bạn tôi đây muốn tự cao thì mặc ảnh. Còn nếu ai muốn tự thấp, thì cũng tùy thích, tôi không cản. Tôi không cãi với ai, thì ai lấy cứ gì mà cãi với tôi được, nên nói trái ngược.

- Còn ông Tất Đắc ở đây ông thờ chủ nghĩa nào?

- Ạ! Anh Tất Đắc! Chủ nghĩa của ảnh khác, song cũng không trái với chủ nghĩa của tôi.

Tôi rất tiếc không gặp anh Tất Đắc ở nhà đặng tôi phỏng vấn luôn mà biết chủ nghĩa của ông nữa.

- Anh Tất Đắc thờ chủ nghĩa "Vô vi, vô tư lự". Ba chủ nghĩa của ba anh em tôi tuy hình thức và danh từ khác nhau song cả ba đều căn cứ theo học thuyết của Lão Tử, chớ không lập dị, không cầu kỳ chi hết.

- Tôi xin thú thật với hai ông, tôi chưa biết học thuyết của Lão Tử.

- Ông bạn muốn làm phóng sự viên cho đúng đắn, ông bạn cần phải biết Tam Giáo đặng xét tâm lý của sự của vật để hiểu việc này bởi đâu mà sanh ra vậy, người nọ tại sao mà làm như vậy. Ông bạn chưa biết học thuyết của Lão Tử thì chịu khó khảo cứu thì tự nhiên sẽ biết.

- Cám ơn ông, tôi sẽ khảo cứu. Nhưng tôi muốn hiểu trước điều này. Ông nói ông Tất Đắc thờ chủ nghĩa "Vô vi" nghĩa là không thềm làm gì hết. Và ở đời phải làm mới có mà ăn. Ông Tất Đắc không chịu làm rồi ông mới lấy chi ăn mà sống?

Bây giờ Tự Cao mới cười mà nói:

- Tại ông chưa khảo cứu học thuyết của Lão Tử nên ông hiểu lầm. Xin ông tha lỗi, tôi không dám giảng giải học thuyết Lão Tử với ông. Phải bậc thượng trí có học thức cao siêu mới giảng nổi. Tôi nói ông hiểu lầm là vì ngày tôi mới gặp anh bạn Tất Đắc, tôi nghe ảnh nói ảnh thờ chủ nghĩa "Vô vi", tôi cũng bát bẻ như ông mới nói đó vậy. Anh Tất Đắc cũng nói tôi hiểu lầm, rồi ảnh cắt nghĩa cho tôi nghe. Theo lời ảnh nói thì trời đất sanh vạn vật thứ gì cũng có nguyên nhơn, có lẽ tự nhiên của nó

hết. Nó biến chuyển tự nhiên mà đâu đó đều hoàn bị, không cần ai sai khiến hay giúp đỡ. Nó tự làm lấy mà mọi việc đều hoàn hảo công bình. Nếu mình chen vô mà thúc đẩy hay sửa đổi, làm mất lẽ tự nhiên thì phải hư hại. Bởi vậy hai chữ "Vô vi" của Lão Tử nghĩa là đừng làm sai lẽ tự nhiên của Tạo Hóa chớ không phải đừng làm gì hết. Việc gì cũng phải làm hết chớ. Nhưng phải làm khi việc còn nhỏ chớ đừng chờ nó lớn. Phải làm khi việc còn dễ chớ đừng chờ nó khó. Đợi nó lớn nó khó rồi mới làm thì tức nhiên làm không nổi phải hư hỏng.

Thứ Tiên nói:

- Thắc mắc khó hiểu quá. Chờ có ông Tất Đắc đặng tôi cậy ông giảng giải rành chủ nghĩa của ông cho tôi hiểu. Không biết ông vào giờ nào ông mới về?

Tự Cao liếc mắt ngó Võ Lộ mà đáp:

- Ảnh đi ảnh không nói đi đâu mà cũng không hẹn ngày về. Anh chỉ nói không thèm ở đất Sài gòn này nữa mà từ rày cho đến chết ảnh cũng không trở về đây.

- Thứ Tiên ngạc nhiên hỏi:

- Ủa ! Sao lạ vậy. Hai ông có biết tại sao mà ông quyết định bỏ biệt đất Sài gòn hay không?

Võ Lộ cười mà đáp rằng:

- Hồi nãy tôi có nói với ông bạn rằng, ba anh em tôi kính quyền tự do của mỗi người, bởi vậy ai làm việc chi hay ai muốn đi đâu, chúng tôi không xúi, không cản, không hỏi, sợ xâm phạm tự do của người ta.

- Ở chung với nhau rồi một người rút ra mà đi, có lẽ mình cũng phải hỏi tại duyên cớ nào mà đi, đi đâu, đi chừng nào rồi về chớ.

- Chúng tôi sống với chủ nghĩa, chớ không phải sống với thế tình. Mà ông bạn có việc chi nên muốn gặp anh Tất Đắc hay sao?

- Có. Người ta cậy nói một chút chuyện với ông. Hai ông biết ông đi đâu xin làm ơn chỉ giùm cho tôi đặng tôi đi kiếm ông.

- Cái đó thiệt chúng tôi không biết.

Tự Cao đứng dậy mà ngâm:

"Nghĩ điều trời thăm vực sâu,

"Bóng chim, tằm cá, biết đâu mà nhìn"

Thứ Tiên cười mà nói với Võ Lộ:

- Tôi có nghe ông Tất Đắc gốc gác ở Long Xuyên, không biết ông có về đó hay không.

Võ Lộ nói:

- Hồi trước ông thân bà thân ảnh ở Long Xuyên. Nhưng hai ông bà khuất hết, ảnh mới bán nhà cửa lên đây mấy năm rồi, không hiểu ảnh có bà con ở dưới hay không. Nếu có việc cần thì ông chịu khó xuống Long Xuyên kiểm thử coi.

Tự Cao nói:

- Ông nói ông viết bài phóng sự cho mấy tờ báo, tự nhiên ông quen với mấy ông chủ nhiệm. Vậy ông viết ít hàng cây báo đăng giùm mà kiếm anh Tất Đắc. Anh thấy tự nhiên ảnh về, Ông khỏi mất công đi tới Long Xuyên xa quá.

Võ Lộ lại nói:

- Ông có thể cậy đài Phát thanh kêu gọi anh Tất Đắc giùm cho và biểu ảnh trở về, kêu hoài mỗi bữa có lẽ thấu tới tai ảnh.

Tự Cao nói:

- Hay là ông xin xâm, hoặc cậy thầy bói chỉ coi ảnh đi hướng nào mới biết mà đi kiếm chớ.

Võ Lộ nói:

- Còn cách này hay nhất mà lại mau lẹ nữa là ông đến bót cáo anh Tất Đắc về tội gì đó, bội tín, hoặc sang đoạt, hoặc trộm cắp, thì nhà chức trách sẽ kiếm mà giải về.

- Thứ Tiên vội vã nói:

- Ý ! làm cách đó không được. Mích lòng lắm;

Tự Cao nói:

- Còn một cách này nữa, ông viết quảng cáo mà đăng báo, hứa ai biết anh Tất Đắc ở đâu thông tin cho ông biết, ông sẽ thưởng một số tiền lớn.

- Thứ Tiên nói:

- Cách đó có lẽ làm được.

Thứ Tiên biết hai cậu này giấu diếm không chịu nói thiệt, ngồi lâu nữa

vô ích, nên cậu đứng dậy cáo từ mà về.

Bước ra đường cậu thấy kẻ lên người xuống cậu lơ lửng không biết đi tới đâu. Một chiếc xe xích lô chậm chạp đạp rề một bên mà cậu không thèm ngó. Hồi nãy đến đây cậu thấy căn nhà mở cửa cậu mang đầy một bụng hy vọng mà bước vào, tin chắc rằng cô Cẩm Hương là đàn bà không quen nói chuyện với nam nhi lãng mạn nên bị họ pha lửng rồi rồi trí không tìm ra lời mà dọ dẫm, chớ cậu là trai tân tiến, cậu từng tiếp xúc với các giai cấp, từng lên diễn đàn mà nói chuyện trước năm bảy trăm cặp mắt chong nhìn cậu mà cậu không khiếp sợ, cậu có đủ lanh lợi, đủ khôn ngoan mà tráo trở đặng xỏ mũi người ta mà dắt đi. Cậu sẽ biết chỗ Tất Đắc ẩn trú dễ dàng trong vài bữa, hoặc sáng mai đây, cậu sẽ nắm tay Tất Đắc mà dắt về cho cô Cẩm Hương kinh hồn, không biết chừng đưa luôn lên nhà bà Huyện mà đòi cô Bạch Yến phải đãi một bữa cơm tạ ơn Ông Tư sốt sắng. Hồi nãy bước vào hy vọng bao nhiêu, bây giờ trở ra cũng thất vọng bấy nhiêu. Cậu phú cho hai chun cậu muốn đưa cậu đi ngã nào tự ý, cậu không thèm kể, cứ cúi mặt xuống đất thung thảng lần bước mà suy nghĩ.

Thứ Tiên đi một hồi lâu rồi cậu ngược lên, té ra cậu đi gần tới đường Galliéni, nhờ nước nhà độc lập nên mới được đổi tên mà gọi là Đại lộ Trần Hưng Đạo. Thấy tiện đường đi xuống Cầu kho, cậu mới tính ghé nói chuyện với cô Cẩm Hương.

Nhà cô Cẩm Hương còn mở cửa, đèn điện cháy sáng trưng. Thứ Tiên bước vô gõ cửa. Cô Cẩm Hương ở trong đi ra. Thứ Tiên không đợi mời xông vô kéo ghế ngồi liền, ngồi thờ một cái khì, bộ như người mệt mỏi nên cần ngồi mà nghỉ.

Cô Cẩm Hương ngạc nhiên, không hiểu tại sao hồi chiều đi thăm mẹ con bà Huyện về thì bộ cậu lạc quan nên hăng hái, mà bây giờ cậu lại bí sị uest oải buồn hiu. Cô mới hỏi cậu ở bên nhà qua chơi hay là đi đâu về ghé.

Thứ Tiên nói:

- Tôi đi qua chợ Thái Bình rồi về đây. Cô biểu người nhà đi mua cho tôi một ly cà phê đậm đặng tôi uống rồi tôi sẽ nói chuyện cho cô nghe.

Cô Cẩm Hương kêu chị bếp đưa tiền mà biểu chị lấy ly đi mua cà phê

dặn chế cho thiệt đậm rồi ngồi mà hỏi Thứ Tiên:

- Ông qua Thái Bình có gặp Tự Cao hay Võ Lộ hay không?

- Gặp đủ hai người hết.

- Sao? Ông hỏi có ra manh mối cậu nọ đi đâu hay không?

- Không ra khi gì hết. Tôi tưởng hai người đó đang hoang tử tế, tôi chắc họ sẽ nói thiệt cậu Tất Đắc đi đâu đang tôi theo mà giảng điều hư sự thiệt rồi tôi đem về. Té ra tôi gặp tụi trời ơi đất hời gì đâu, họ bày chuyện nói minh mông mà không chịu chỉ, họ làm cho tôi thất vọng cực điểm. Tôi có hứa với bà Huyện và cô Bạch Yến trong ít bữa tôi sẽ đem cậu Tất Đắc về. Bây giờ công việc mù mịt như vậy tôi làm sao mà giữ lời hứa cho được, bởi vậy tôi buồn quá.

- Tôi đã nói với ông, hai cha đó trở trêu khó chịu lắm mà, chớ có phải như người ta đâu.

- Khó chịu thiệt. Họ bày chủ nghĩa rồi giảng giải học thuyết của Lão Tử, nói trên trời dưới đất minh mông, làm cho tôi rối trí muốn điên, chớ không hiểu gì hết.

Chị bếp bưng ly cà phê về. Cô Cẩm Hương biểu chị bếp lấy bình đường và mời khách uống thử như không được ngọt thì thêm đường. Cô đợi khách uống ít hớp cà phê đậm và nóng đang định thần lại rồi cô mới hỏi:

- Ông có than phiền với hai người đó về sự Tất Đắc báo hại người ta cả đám hay không? Cậu mai mỗi nói vợ, người ta chịu gả, rồi lại viết thơ từ hôn và bỏ trốn mất làm kỳ quá.

- Không, không, tôi biết cách nói chuyện lắm mà. Ở chung một nhà, Tất Đắc nói vợ có lẽ nào hai người đó không hay, rồi bỏ mà trốn, có lẽ nào lại không biết. Tôi muốn để cho hai người đem chuyện đó ra mà nói, chớ tôi nói trước họ nghi tôi là người của cô hoặc của bà Huyện cậu đi kiếm, rồi họ nói dối tôi tìm sao ra. Tôi làm bộ không hay biết chuyện hôn nơn của Tất Đắc. Tôi xưng tôi là phóng viên của nhà báo chí, tôi nghe ba cậu thờ ba chủ nghĩa khác nhau lại ở chung một nhà, tôi đến phỏng vấn. Võ Lộ với Tự Cao chụp giải luôn chủ nghĩa của hai cậu cho tôi nghe, rồi giải luôn chủ nghĩa "Vô vi" của Tất Đắc nữa, nói minh mông về đạo Lão Tử. Tôi làm bộ không hiểu tôi muốn gặp Tất Đắc đang xin cậu giải cho rành.

Hai người mới nói Tất Đắc đi mất không trở về Sài Gòn nữa đâu mà trông. Tôi biết họ giấu nên tôi dò hỏi coi đi đâu đặng tôi theo mà kiếm. Họ cứ nói không biết. Tôi liệu hỏi không ra nên tôi về.

- Tôi có hỏi rồi, họ không chịu nói mà.

- Họ muốn giấu thì để cho họ giấu. Tôi với cô góp sức mà kiếm cũng được, đừng thêm cầu ai hết. Tôi xin hỏi cô điều này, cô biết Tất Đắc có tiền bạc nhiều hay không?

- Không có nhiều. Áo quần quần đệt may thì tôi trả tiền. Bữa lên nhà Bạch Yến ăn cơm, làm như lễ cầu thân đó, thì tôi có đưa cho cậu 100 mà bỏ túi vậy thôi. Tôi chắc cậu ra đi, trong mình cậu không có tới hai trăm đồng bạc. Hai người kia có giúp cho cậu bắt quá thêm vài trăm nữa mà thôi.

- Vậy thì cậu không thể đi xa được. Bây giờ tôi tính như vậy, tôi bắt đầu lục kiếm vùng Sài Gòn, Chợ lớn, Gia định trước. Như không có tôi sẽ lần ra mấy tỉnh chung quanh đây như Biên hoà, Thủ Dầu Một, Gò công, Tân an, Mỹ tho. Trong lúc tôi rảo đi kiếm đó, tôi cậy cô chịu khó vô Lăng Ông Thượng trong Bà Chiểu cô đem tên họ và tuổi của Tất Đắc mà vái đặng xin một cây xâm coi cậu coi cậu đi hướng nào và mình có thể tìm được cậu hay không. Nếu cô nghe thầy bói hoặc xác đồng nào nói giỏi thì cô làm ơn đến coi thử cho biết đặng mình trì trí mà kiếm. Ví như xâm với xác đều không thể tìm được, thôi thì mình chịu lỗi với bà Huyện mà bỏ, khuyên bà chọn người khác mà gả cô Bạch Yến, chớ tìm kiếm làm chi nữa cho thất công;

- Được. Ông đi dò kiếm đi. Tôi lãnh phần xin xâm và coi bói cho. Tôi muốn làm ơn mà báo cho tôi tổn cả ngàn rồi bỏ đi mất thiệt tức tôi quá.

- Cô có gặp bà Huyện hay cô Bạch Yến cô nói cách chị em mình sắp đặt như vậy cho mẹ con bà Huyện hay đặng khỏi trách mình nói dóc rồi bỏ qua. Cô làm liên lạc giùm một chút chớ kiếm chưa được tôi ngỡ ngần quá, tôi không muốn gặp mẹ con bà Huyện.

Hai người thỏa thuận với nhau như vậy rồi Thứ Tiên mới đi về.

Từ đó vì danh dự, vì lời hứa, vì chủ nghĩa mà cũng vì bạc tiền nữa, nên cậu Thứ Tiên với cô Cẩm Hương mỗi người một ngả, hễ rảnh thì lo làm

phần việc của mình. Cô Cẩm Hương xin xăm thì xăm nói về phần số khiến Ngưu Lang phải lìa Chức Nữ, kẻ bên Tây bên ba, người bên Đông chờ đợi, nhưng đến năm Ất Mùi mới nghe tin tức, rồi qua tháng Dậu tháng Hợi sẽ được hiệp hòa một cửa vui vầy. Cẩm Hương cho Thứ Tiên hay tin ấy. Mặc dầu xăm nói rành rẽ như vậy, Thứ Tiên cho là chuyện xa vời không thể tin được nên cậu cũng nỗ lực tìm kiếm.

Cách ít bữa cô Cẩm Hương lên thăm mẹ con bà Huyện, thuật cách sắp đặt tìm kiếm cho mẹ con bà nghe rồi đưa lá xăm ra mà đọc lại lời của người bàn giùm. Cô Bạch Yến nói chị bếp có dắt cô đi coi xác đồng trên Phú nhuận, người ta đồn xác nói hay lắm. Xác hỏi tuổi rồi nói hai tuổi có duyên nợ với nhau không thể gì bỏ nhau được. Tuy mạng số khiến như duyên ban đầu phải trắc trở nhưng trong ít năm rồi sẽ sum hiệp, trai tài phi chí, gái sắc phi tình. Bạch Yến đương vui vẻ lại nghe lời xăm cũng nói như vậy nữa thì cô càng thêm hớn hở, nên cô nói trước mặt bà Huyện với cô Cẩm Hương rằng dầu phải chờ đến già răng rụng tóc bạc cô cũng chờ, chớ cô không ưng chồng nào khác dầu giàu sang đến bậc nào cô cũng không ham.

Trong mấy tháng Thứ Tiên rảo khắp Sài gòn, Chợ lớn, Bà Chiểu và đủ mấy tỉnh chung quanh nữa, mà dò hỏi hết sức cũng không ai biết Tất Đắc ở đâu mà chỉ. Cậu cậy hai tờ báo đăng giùm lời rao xin Tất Đắc ở chỗ nào thì viết thư về toà soạn cho cậu biết đăng cậu đến thương lượng về cuộc làm ăn. Lời rao đăng ở mỗi tờ báo nửa tháng mà không có hiệu quả gì hết. Cậu tỏ ý muốn xuống Long xuyên mà kiếm.

Cô Cẩm Hương lên thuật công phu của Thứ Tiên như vậy cho bà Huyện nghe. Bà Huyện cảm ơn hết sức và bà đưa thêm cho Cẩm Hương 200 đồng bạc nữa, cậu trao cho Thứ Tiên mà giúp tiền xe. Thứ Tiên được tiền thêm cậu tính bà Huyện muốn cho cậu đi Long xuyên, bởi vậy cậu đi xuống ở hai bữa rồi cũng vô ích.

Nghe người ta đồn bên đường Hàng Sanh có cô xác coi hay lắm, cô Cẩm Hương tìm qua cậu coi, tuổi Tất Đắc với tuổi Bạch Yến có thể sum hiệp được hay không. Cô xác này cũng nói hai tuổi có duyên nợ, vì yêu nhau một cách cao thượng nên xa nhau, chớ không phải chê hay ghét. Không

sớm thì muộn thế nào cũng được sum hiệp.

Thứ Tiên cùng đường rồi cậu trở lại thăm Tự Cao với Võ Lộ nữa mà hỏi Tất Đắc có về hay là có cho biết bây giờ ở đâu hay không. Hai cậu này cũng nói không có tin tức gì hết, rồi lại nói nếu kiếm Tất Đắc không gặp thôi thì để hai cậu giải sơ giùm học thuyết của Lão Tử cho mà nghe đỡ, Thứ Tiên đã chán rồi nên lật đật đứng dậy từ chối:

- Tôi rất cảm tạ tình của hai ông. Bữa nay tôi nhức đầu lại còn có hẹn lỡ với một ông bạn khác, nên ngồi lâu không được. Vậy xin để bữa khác rảnh rồi tôi sẽ hầu chuyện và bày tỏ chủ nghĩa thiên nhiên của tôi cho hai ông nghe.

Võ Lộ nói:

- Chủ nghĩa thiên nhiên đó cũng thuộc về học thuyết của Lão Tử đa. Nếu vậy chúng ta đều chung một phái hết mà.

Thứ Tiên không muốn gây chuyện ra dài, nên cậu cười rồi cáo biệt mà đi liền.

Thứ Tiên nghĩ đã cùng đường rồi, không còn biết ngã nào mà đi nữa, nên một bữa chúa nhứt cậu rủ cô Cẩm Hương đi thăm bà Huyện Hớn đặng cậu cáo lỗi về sự cậu bất tài nên tìm không ra Tất Đắc.

Bà Huyện niềm nở tiếp rước. Bà thành thiệt tỏ lời cảm ơn Thứ Tiên đã dày công bèn chí mà lo giùm việc trăm năm cho con bà. Dầu tìm được hay không được ấy là do lẽ trời, chớ bà biết công ơn của cậu thiệt là nhiều, không bao giờ mẹ con bà quên được.

Cô Bạch Yến cũng tiếp mà cảm ơn Thứ Tiên với cô Cẩm Hương. Và một lần nữa cô cương quyết mà nói rằng dầu Bác vật hay không Bác vật, Châu Tất Đắc cũng là chồng của cô mà thôi. Vậy cô chờ Tất Đắc cho tới mãn đời cũng được.

Chùng đi về dọc đường cậu Thứ Tiên mới nói với cô Cẩm Hương:

- Tình của cô Bạch Yến đó mới gọi là Ái tình. Sấm sét không vỡ, mưa nắng không phai. Vậy mới đáng cho người đời kính thờ chớ.

Chương ba : TÌNH CỜ MÀ GẶP

Bốn năm sau.

Nước Việt nam được hoàn toàn độc lập với chánh thể Cộng Hoà.

Ngày 26 tháng 10 năm ấy là năm 1955, nhằm năm Ất Mùi, Đô thành Sài Gòn trần thiết lễ tuyên bố Việt nam Cộng Hoà Độc lập từng bừng. Nhà phố đều thượng quốc kỳ rực rỡ tốt tươi, để mừng non nước Việt nam trở về với dân tộc Việt nam, sau một thời gian dài đến 96 năm đau khổ dưới ách ngoại bang đô hộ. Trót ngày ấy như dân nam nữ trẻ già hơn hờ kéo nhau đi đầy đường, chào mừng độc lập quốc gia hoan hô Tổng Thống sáng suốt.

Đến 3 giờ chiều mà thiên hạ cũng còn đi chơi chật đường chật phố, xe phải đi rề rề chớ không thể chạy mau như ngày thường.

Cậu Thứ Tiên làm phóng sự viên nên từ hồi tảng sáng cậu rảo bước khắp nẻo đường. Đến giờ này cậu còn đương lẫn thẩn trên lề đường Gia long, theo lượn sóng người đưa đẩy. Dưới lòng tàu lộ thì xe hơi chiếc lại chiếc qua không ngớt.

Tình cờ một chiếc xe hơi đương rề rề đi gần tới Thứ Tiên, rồi một thiếu phụ ngồi trong xe miệng kêu tên cậu, tay lại đưa ra mà ngoắc cậu. Thứ Tiên thấy thiếu phụ giống Bạch Yến, lại có một cậu trai lạ ngồi một bên không biết là ai. Chiếc xe ngừng sát lề đường và cửa mở ra. Thứ Tiên tránh kẻ qua người lại mà đi lại đó coi ai kêu và muốn nói chuyện chi. Thiệt quả cô Bạch Yến xuống xe, rồi tiếp theo cô có một thanh niên mặc bộ đồ ni đen, cũng xuống xe nữa. Thứ Tiên đi tới, cậu cúi đầu chào cô Bạch Yến.

Bạch Yến cũng cúi đầu đáp lễ rồi cô đưa tay chỉ người đi với cô vừa cười

vừa nói:

- Em xin phép giới thiệu cho ông biết người đi với em đây là vị hôn phu của em, tên là Châu Tất Đặc ở bên Pháp đi máy bay mới về tới hồi 11 giờ rưỡi trưa này.

Thứ Tiên ngạc nhiên đứng ngơ ngáo.

Bạch Yến day lại nói với Tất Đặc:

- Em cũng xin giới thiệu cho anh biết ông đây là một phóng sự viên của báo chí, với bút hiệu Thứ Tiên. Nhờ ngài viết cứng cõi nhưng thanh tao nên ông có tên tuổi trong làng văn tân tiến. Ông thờ chủ nghĩa "nâng cao Ái tình" nên ông ra công trót bảy tám tháng và dùng đủ cách mà tìm kiếm anh đăng khuyến giải cho anh trở về. Ông là người ân của mình. Má cũng quý trọng ông lắm.

Tất Đặc bước tới đưa tay ra nắm tay Thứ Tiên siết chặt mà nói:

- Tôi ra đi tôi tưởng để buồn cho em Bạch Yến và để phiền cho chị Cẩm Hương mà thôi. Tôi không dè tôi còn làm thất công và nhục trí cho ông bạn nữa. Tôi xin ông bạn tha tội cho tôi, vì ông bạn mong ước nâng cao Ái tình, vậy tôi sẽ gắng sức tiếp tay ông bạn cho ông bạn khỏi thất vọng mà tôi cũng trọn ân đức.

Thứ Tiên hỏi:

- Té ra ông đi qua bên Pháp lặn hay sao?

- Phải. Tôi đi qua bên Pháp.

- Hai ông Tự Cao và Võ Lộ biết hay không?

- Không. Khi ra đi tôi có nói cho hai bạn tôi biết tôi đi đâu. Mà thiệt ngày đó tôi cũng không biết tôi phải đi đâu mà nói.

Nếu vậy thì hai ông đó nói thiệt mà, vậy mà tôi tưởng hai ông muốn phá tôi nên cứ giấu mà nói không biết ông đi đâu. Ông về đây mà hai ông đó hay rồi chưa?

- Chưa. Bây giờ đi thăm hai ảnh đây.

- Còn cô Cẩm Hương cô hay chưa?

- Chị Cẩm Hương hay rồi. Tôi về tới thì bà già tôi sai người xuống cho chị hay. Chị lên liền. Chị gặp tôi rồi.

- Chắc cổ mừng dữ hả?

- Người mắc nợ trốn mấy năm. Tình cờ gặp lại, tự nhiên chủ nợ mừng lắm. Đó là lẽ thường.

Cô Bạch Yến nói:

- Hồi gần 2 giờ cô Cẩm Hương về trước dưới nhà cô, nói về đặng cho ông hay và dọn tiệc trà đặng chừng 4 giờ chúng tôi đi thăm anh Võ Lộ với anh Tự Cao rồi rước hết xuống nhà cô Cẩm Hương uống trà nói chuyện chơi. May gặp ông đây em xin mời ông đây lên xe đi gom anh em xuống Cầu Kho rồi sẽ nói chuyện.

- Thứ Tiên hăng hái lên xe, không từ chối. Cô Bạch Yến dặn anh sắp phơ chạy vô chợ Thái Bình.

Thứ Tiên nói:

- Đi kiếm mà hỏi thăm chuyện ông Tất Đắc, tôi gặp ông Tự Cao với ông Võ Lộ thiệt tôi chạy ngay. Hai ông nói chuyện gì đâu không thềm nói chuyện mình muốn biết, giải chủ nghĩa thì phải rồi, mà còn bắt qua giảng học thuyết của Lão Tử nữa, làm cho tôi muốn điên đầu loạn óc. Cách mấy tháng sau tôi trở lại hỏi coi có nghe tin tức ông Tất Đắc ở đâu hay không. Hai ông nói không nghe rồi bắt tôi ngồi đặng giảng giải đạo Lão Tử. Tôi chạy, tôi kiếm cứ cáo từ mà đi liền.

Tất Đắc cười mà nói:

- Tại ông chưa quen nên ông khó chịu. Hai ông đó vui lắm. Nếu ông tới lui thường, ông quen tánh ý rồi, ông sẽ thấy lời nghị luận của hai ông có nhiều thú vị lạ lùng. Vì vậy nên hồi trước ba anh em tôi mới vui mà ở chung một nhà với nhau chớ.

Xe vô tới Thái Bình. Tất Đắc chỉ chỗ cho anh sắp phơ ngừng. Trong nhà Võ Lộ với Tự Cao bận đồ đàn hoàng dương như sửa soạn đi chơi. Hai cậu nghe xe ngừng ngừng thì ngó ra, thấy Tất Đắc đương mở cửa xe bước ra thì la lớn:

- Ê ! Anh Tất Đắc trở về kia kìa !. . . Vậy mà nói đến chết cũng không trở về Sài Gòn chớ !.

Tất Đắc vừa xăng xớm đi vô vừa nói:

- Phải tôi về đây. Hai anh mạnh giỏi hả?

Võ Lộ với Tự Cao đi ra cửa mà tiếp bạn. Võ Lộ thấy có hai người đi theo

sau Tất Đắc thì nói:

- Ủa ! Có cô Bạch Yến với ông Thứ Tiên nữa mà. Kiếm ở đâu mà giỏi vậy?

Thứ Tiên cười mà nói:

- Hai ông thấy nghề của tôi hay chưa hử? Hai ông cứ giấu tôi mà tôi cũng tìm được vậy.

Tự Cao nói:

- Thiệt chúng tôi không biết đi đâu mà chỉ chớ giấu làm chi.

Tự Cao lại vỗ vai Tất Đắc mà hỏi:

- Khi ra đi anh nói anh không thèm ở đất Sài gòn nữa, mà đến chết anh cũng không trở về đây. Sao bây giờ anh trở về? Tại anh không thờ chủ nghĩa "Tự cao" nên anh không biết tự trọng.

Tất Đắc cười mà nói:

- Tôi trở về đây là tại nợ tình, biết hôn? . . . Đêm nào cũng vậy tôi nằm nghe nợ tình kêu réo chèo chèo, đòi phải trả cho dứt. Tôi chịu không nổi nên phải trở về chớ sao; Tôi nhớ lời cụ Nguyễn Du nói:

”Nợ tình chưa trả cho ai,

Khối tình mang xuống Tuyền đài chưa tan.“

Tôi nhớ hai câu đó thì tôi giựt mình. Mặc nợ tình không lo trả cho dứt, để chết phải mang theo xuống âm phủ một túi kè kè. Mấy cha Quý sứ gác cửa Diêm chúa họ xét gặp, họ sẵn sượng, rồi họ phạt nặng chớ phải chơi sao.

Thứ Tiên cười mà nói:

- Anh này ảnh thờ chung một chủ nghĩa với tôi mà. Vậy mà anh Võ Lộ với anh Tự Cao bày chuyện nói ảnh thờ chủ nghĩa "Vô vi". Anh hữu vi quá, chớ đâu phải vô vi, ảnh tư lự quá, chớ đâu phải vô tư lự.

Bạch Yến vịnh vai Tất Đắc mà nói:

- Đúng 4 giờ rồi, vậy mời hết mấy anh xuống nhà cô Cẩm Hương rồi sẽ nói chuyện tiếp. Bày cãi chủ nghĩa rồi xuống trễ cô Cẩm Hương trông. Tất Đắc biểu Võ Lộ với Tự Cao khoá cửa đặng lên xe đi xuống nhà cô Cẩm Hương ăn bánh uống trà rồi sẽ nói chuyện tiếp.

Võ Lộ khép cửa đặng khoá lại.

Tự Cao nói:

- Cô Cẩm Hương không có mời, mà tôi đến nhà cô thì trái với chủ nghĩa của tôi quá.

Bạch Yến nói:

- Em mời đây. Em thay mặt cho cô Cẩm Hương đem xe mời và rước khách chớ phải khi không mà anh đến hay sao nên ái ngại.

- Tự Cao nói :

- Cô mời thì được. Tôi khỏi trái với chủ nghĩa.

Võ Lộ khóa cửa rồi mấy người lên xe đi hết xuống Cầu Kho.

Cô Cẩm Hương tổ chức tiệc trà mà tiếp khách đã xong lâu rồi. Cô biết số chủ khách cả thầy là 6 người; hai cô ngồi ghế canabê ở trong, còn bốn cậu thì ngồi bốn ghế phôi, chẳng cần phải kiếm thêm ghế nhỏ. Trên cái bàn chính giữa thì để hai đĩa bánh mặn, hai đĩa bánh ngọt với 6 cái ly. Còn nước cam, la ve, cỏ nhác, sô đa thì để trên cái bàn riêng dựa vách, ai muốn dùng thứ gì nào thì lại đó lấy mà rót.

Cô dặn chị bếp hễ thấy khách ngồi thì chị chặt nước đá bưng ra, mà phải nấu nước sôi cho sẵn đựng ai có đòi uống trà thì chế bình trà đem ra mà đãi.

Cô rửa mặt thay đồ cũng rồi. Nghe đồng hồ gõ 4 giờ mà khách chưa đến nên cô ra vô mà ngó chừng. Hồi ở trên Tân Định mới về cô có sai đứa nhỏ qua Vĩnh hội mời Thứ Tiên mà người nhà nói cậu đi từ tảng sáng chưa về, nên cô chắc thiếu cậu, cô tính để tối rồi sẽ cho người qua nữa mà báo tin Tất Đắc về cho cậu hay.

Cô vừa nghĩ tới khoản đó thì xe ngừng. Thứ Tiên ngồi trên xe kêu cô om sòm mà khoe đã rước được anh Tất Đắc về cho cô đây. Cô Cẩm Hương thấy có đủ mặt hết thì cô vui mừng nên cô cười ngất.

Khách mở cửa xe bước ra, rồi mạnh ai nấy nói om sòm, làm cho quang cảnh náo nhiệt, tiếng cười pha lộn với lời giễu. Thiệt là vui.

Bạch Yến vui nhiều hơn hết, cô vui đến nỗi đeo theo một bên Tất Đắc luôn luôn không chịu rời xa mà lại khi nắm tay khi níu áo chàng, dường như sợ chàng vượt đi mất nữa. Phận gái mà đối với người trai chưa cưới lại từ hôn bỏ đi biệt mấy năm, nhưng vừa mới tái ngộ cô biểu lộ cái cử

chỉ đan díu gần như lá lơi mà cô không thẹn thùa ái ngại chút nào hết, thiệt là kỳ.

Mà cô Cẩm Hương cũng như bốn cậu trai ai cũng mắc vui mừng, ai cũng lo kiếm lời pha lửng, nên không ai để ý bình phẩm thái độ của ai, ai cũng quên cả dè dặt, quên cả hiềm nghi, cũng như Bạch Yến quên thói âm đạm của Võ Lộ và Tự Cao đối với cô, khi cô hay Tất Đắc trốn đi, cô đến nhà khóc mà hỏi đặng tìm kiếm, bây giờ cô lại thân thiện, không phiền không giận.

Giữa lúc tưng bừng chộn rộn đó, may có cô Cẩm Hương lớn tuổi hơn hết, nên cô bình tĩnh lại mau hơn, cô nói lớn:

- Thôi chớ, tôi mời dự tiệc trà thì phải ngồi lại ăn uống mà nói chuyện chớ đừng giễu cợt hoài bánh nó thiu, rượu nó lạt hết còn gì.

Ai nấy mới rà lại bàn mà ngồi. Bạch Yến kéo Tất Đắc biểu ngồi chung cái ghế ca na bê phía trong với cô đặng day mặt ra nói chuyện với mọi người cho tiện. Bạch Yến làm xáo trộn chương trình của cô Cẩm Hương đã sắp trước, nhưng cô Cẩm Hương liền lẹ trí cô liền sắp lại cô mời Võ Lộ với Tự Cao ngồi một bên còn bên này cô ngồi với Thứ Tiên thành thử cô cũng ngồi gần Tất Đắc được.

Cô Cẩm Hương kêu chị bếp biểu đem nước đá. Cô nói có bánh mặn bánh ngọt, có cỏ-nhác mạnh có nước cam nhẹ, khách muốn dùng thứ nào thì tự ý mà tự liệu, cô không dám ép.

Võ Lộ nói:

- Tôi trung thành với chủ nghĩa của tôi, tôi vô khả vô bất khả, nên thứ nào cũng được hết.

Cậu nói vậy rồi bưng ly lại bàn dựa vách mà rót cỏ nhác và pha sô đa;

Thứ Tiên nói:

- Theo chủ nghĩa của tôi thì làm việc gì cũng phải giữ trật tự, xa rồi mới gần, quen rồi mới yêu, yêu rồi phải hiệp. Người ta nói "ăn uống" chớ không ai nói "uống ăn". Vậy tôi ăn trước rồi uống sau. Huống chi tôi đi xem lễ từ hồi tảng sáng đến giờ, hồi trưa tiệm nào quán nào người ta cũng ăn uống chật nứ, đông không có chỗ trống. Tôi phải ngồi trên lề đường nít đờ một tô hủ tiếu dẫn bao tử vậy thôi. Bây giờ gặp sẵn ưých

với ba tề đây, tôi phải lo cho cái bao tử êm rồi sẽ uống. Cậu vừa nói vừa ăn sẵn ực.

Cô Cẩm Hương thấy Tự Cao ngồi tỉnh queo, cô bèn hỏi:

- Cậu muốn dùng rượu nào?

- Tự Cao tề chỉnh đáp:

- Chủ nhà muốn đãi rượu nào thì tùy ý chủ nhà, chớ tôi muốn sao được. Nếu tôi muốn uống sâm banh hay ực ki mà chủ nhà không có rồi làm sao.

Tất Đắc cười mà nói:

- Anh Tự Cao cứ đeo chặt chủ nghĩa nên ảnh khó lắm. Anh đợi mời.

Thôi tôi mời anh uống la ve với tôi.

Cậu cậu Bạch Yến đưa giùm một chai la ve. Cẩm Hương bưng một đĩa bánh mời Tự Cao, cậu mới chịu lấy một cái mà ăn, chớ không phải như Võ Lộ ăn uống tha hồ, không đợi mời ép.

Bạch Yến khui một chai la ve đem lại, cô rót một ly mà mời Tự Cao rồi mới rót cho Tất Đắc.

Thứ Tiên ăn hai ba cái sẵn ực, chêm thêm một cái ba tề nữa, rồi vuốt bụng mà nói:

- Bao tử thỏa mãn rồi, bây giờ phải đổ nước cam vô cho mát đặng dễ tiêu.

Cậu lấy một chai nước cam khui mà uống.

Bạch Yến cũng rót nước cam cho Cẩm Hương với cô.

Bây giờ Cẩm Hương mới hỏi Thứ Tiên gặp Tất Đắc ở đâu mà lên xe đi lại đây.

Thứ Tiên nói:

- Nhờ thần Ái tình mách bảo cho tôi hay bữa nay nhơn lễ Độc lập anh Tất Đắc sẽ về đặng phu thê sum hiệp nên tôi mới biết mà đón chớ.

Ai nấy đều cười.

Cẩm Hương nói:

- Năm trước tôi xin xăm trong Lăng Ông Thượng, xăm nói năm Ất Mùi sẽ có tin tức, rồi trong tháng Dậu, tháng Hợi sẽ hiệp hoà. Năm nay là năm Ất Mùi tháng 10 đây là tháng Hợi, vậy thì xăm nói trúng ngay thấy

hôn các cậu?

Bạch Yến nói:

- Năm đó em đi coi một cô xác trên Phú nhuận, rồi sau có coi một cô xác khác ở đâu bên Thị Nghè. Mà hai cô xác cũng nói như nhau, nói em là duyên nợ của anh Tất Đắc, tuy ban đầu phân rẽ, người ở Đông chờ đợi, người ở Tây bên ba, nhưng thế nào ngày sau cũng phải hòa hiệp. Lúc đó em không dám nói ra, nhưng em nghi ảnh đi qua Pháp mà học thêm nữa. Vì vậy nên em cương quyết chờ ảnh, thiệt quả không sai.

Tất Đắc nói:

- Tôi cũng bị nợ tình đó nên tôi mới đi qua Pháp. Hôm tháng 8 tôi thi đậu rồi, tôi muốn về liền. Bị ông Đại sứ Việt nam cầm tôi ở lại đặt bàn tính công việc kiến thiết quốc gia, nên tới tháng 10 đây tôi mới về được;

Cô Cẩm Hương nói:

- Tháng 8 là tháng Dậu còn tháng 10 là tháng Hợi. Hồi tháng Dậu cậu đã tính về, rõ ràng xâm đã nói trúng quá, thấy hôn?

Võ Lộ hỏi Tất Đắc:

- Hồi này bạn nói hôm tháng 8 bạn thi đậu về ngành nào?

Tất Đắc nói:

- Đậu Bác vật về khoán sản.

Tự Cao hỏi:

- Thiệt hay chơi? Này, anh gạt phụ nữ lên ruột một lần rồi, đừng có báo hại lên ruột một lần nữa, hết vui đa.

Tất Đắc nói:

- Lần này Bác vật thiệt chớ không phải Bác vật giả nữa đâu. Có văn bằng hẳn hoi. Tôi để trong hoa ly lớn. Để mai tôi ra trụ sở của hãng máy bay tôi lãnh hoa ly rồi tôi trình văn bằng Bác vật cho mà coi.

Bạch Yến nói:

- Bác vậy hay không Bác vật cũng vậy. Em không cần.

Cô Cẩm Hương nói:

- Hồi trưa ăn cơm, bà Huyện cũng nói như em vậy. Cậu Tất Đắc nói vì cậu lỡ xưng là Bác vật, nên cậu hổ thẹn, cậu phải từ hôn mà trốn. Vì nợ tình lôi kéo; lại cũng vì mạng trời xui khiến, nên cậu phải trở qua Pháp

mà lấy cho được bằng cấp Bác vật hàm mỏ thiết cậu mới chịu trở về. Cậu nói như vậy mà coi bộ bà Huyện không vui gì lắm. Bà chỉ mừng cậu về đăng cưới em Bạch Yến cho em hết trông hết đợi mà thôi. Mà có điều này ngộ quá, là hồi cậu Tất Đắc giả xưng Bác vật lại bày nói hội bên Tây mượn đi Lèo mà tìm mỏ vàng mỏ bạc, thì bà Huyện không bằng lòng, bà cứ biểu viết thư mà xin hủy lời hứa, đừng có đi Lèo làm chi. Bây giờ cậu Tất Đắc có bằng Bác vật chánh thức chớ không phải giả dối như hồi trước. Cậu nói thi đậu rồi có hội của người Pháp cậy cậu giúp đi xuống Phi Châu mà tìm mỏ dầu lửa, hứa chịu cho lương bổng rất hậu, mà cậu từ chối, quyết trở về đăng nếu Bạch Yến chưa lấy chồng khác thì cậu xin cưới em cho vẹn thỉ chung. Lại thêm Đại sứ Việt nam mời cậu đến mà bàn về cuộc kiến thiết quốc gia, về sự khuyếch trương kinh tế cho nước nhà đã được độc lập, vì vậy nên cậu sốt sắng trở về, trước cho thỏa tình, sau có giúp nước. Cậu nói hễ cưới vợ rồi cậu phải đi ra miệt Trung phần Việt nam nhứt là lên vùng Cao nguyên mà tìm hầm mỏ cho nhà nước. Cậu Tất Đắc nói cậu sẽ đi xa, mà bà Huyện coi bộ không buồn rồi em Bạch Yến nói cậu đi em sẽ đi theo đăng biết đất nước thì bà Huyện cũng không cản. Cái đó mới lạ kỳ chớ.

Bạch Yến nói:

- Má em không buồn không cản nữa, là vì hồi trước dưới chế độ thực dân, mình làm tay sai cho họ, phải xông pha trong rừng trong núi chịu hiểm nguy cực khổ cho họ hốt tiền bạc mà làm triệu phú, nên má em không bằng lòng. Má em nói bây giờ Việt nam đã độc lập rồi, con dân nam nữ trẻ già đều phải nỗ lực mà phụng sự quốc gia, không được thoái thác.

Võ Lộ nói:

- Bà Huyện có lòng ái quốc, nhà có cơm tiền nó đủ, lại có một chút gái, mà bà sẵn sàng hy sinh sự vui sướng riêng để giúp cho cuộc lợi ích chung, lợi ích cho nước cho dân. Tuy tôi mang chủ nghĩa "Vô khả vô bất khả", song tôi cũng phải kính phục ý chí của bà. Có lẽ chúng ta là bọn thanh niên tân tiến, chúng ta phải rửa gột đầu óc lại, phải bỏ các chủ nghĩa mơ mộng, lãng mạn vu vơ, kỳ quái, mà thờ một chủ nghĩa chung

là chủ nghĩa "Phụng sự quốc gia, thương yêu chủng tộc" mới khởi lỗi thời, mới xứng danh phận tu mi nam tử.

Tự Cao nói:

- Dầu đổi chủ nghĩa cũng đừng quên tập tánh tự trọng tự cao, chớ muốn giúp nước giúp dân mà cứ mang cái thói hèn hạ, bợ đỡ ở trên, bóc lột ở dưới, như chế độ thực dân hồi trước, thì hại chớ không phải giúp.

Thứ Tiên mới nói:

- Nãy giờ tôi ngồi lóng nghe nói chuyện, nghe người này nói qua, người kia nói lại, tôi nhận cuộc tình duyên của anh Tất Đắc với cô Bạch Yến nó hàm xúc lắm việc ly kỳ, nó biến chuyển một cách bất ngờ quá. Việc quấy hoá ra phải, việc hư hoá ra nên, việc buồn hóa ra vui, việc giễu cợt hóa ra thành thiệt. Cuộc tình duyên này nó còn gây nhiều ảnh hưởng lạ lùng khác nữa. Nó đổi tâm hồn mơ mộng vu vơ ra tâm hồn thực tế hạp thời. Mà nó con chỉ cho chúng ta thấy mình làm trai gặp đời hư hỏng rồi, nếu mình biết kiên tâm trì chí, mình cũng có thể biến đổi đời sống mục thú ra đời sống thanh cao, đổi hư hỏng ra đặc dụng được. Năm trước tôi nhờ cô Cẩm Hương than phiền với tôi về sự anh Tất Đắc từ hôn mà đi mất, anh để thất vọng cho cô Bạch Yến, anh gây buồn tức cho bà Huyện với cô Đốc. Tôi vì chủ nghĩa "Nâng cao Ái tình" nên lãnh đi tìm anh Tất Đắc đem về đăng tròn chủ nghĩa thiên nhiên kỳ cựu của Tạo hoá. Tôi cực nhọc đi kiếm đến bảy tám tháng, mà không có hiệu quả gì hết.

Hôm nay tình cờ mà lại gặp gỡ, lại sum hiệp, gặp gỡ ly kỳ, mà hoà hiệp cũng ly kỳ. Tôi hết tiếc công tôi tìm kiếm khắp nơi hồi năm trước mà tôi lại mừng có dịp lượm lặt được nhiều tài liệu quý giá để dùng mà viết thành một thiên phóng sự ấy được đầy đủ, tôi cần còn phỏng vấn anh Tất Đắc cho biết rõ năm trước thiệt tại lý do nào mà anh từ hôn, gởi thơ cho cô Bạch Yến mà trần tình rồi anh đi đâu mất kiếm không được, ra đi sao anh không chịu nói cho anh em trong nhà biết, đã lặn hụp trong đời sống vất vả, không có nghiệp nghệ, không có bạc tiền, anh làm thế nào mà đi qua Pháp được và làm sao có cơm ăn mà học tiếp đăng lấy bằng Bác vật khoáng sản cho được, lúc ở Pháp mà học đó anh có cho cô Bạch Yến biết hay không, sao khi học thành công rồi anh không cho anh Võ Lộ với

anh Tự Cao hay, nhất là sao không cho cô Cẩm Hương biết và dò hỏi coi cô Bạch Yến còn thủ tiết mà chờ anh hay không, tại sao anh biết cô Bạch Yến không chịu bỏ anh mà đi lấy chồng khác nên về tới Sài Gòn anh đi ngay vô nhà bà Huyện? Đó là những điểm tôi cần phải hỏi anh Tất Đắc. Tôi viết tốc ký lệ làng. Anh cứ nói cho tôi biên dạng tôi chép ngay lời lẽ do miệng anh thốt ra mà ghi vào thiên phóng sự. Hỏi anh rồi tôi sẽ xin phép mà phỏng vấn luôn cô Bạch Yến nữa dạng tôi biết coi, tại sao cô với bà Huyện biết anh Tất Đắc dùng chước điểm đảng giả danh Bác vật mà đào mỏ, nhưng bà với cô cũng vẫn còn yêu ảnh, tại sao ảnh viết thơ nói dứt khoát mà từ hôn, nhưng cô cũng vẫn nong nã tìm kiếm, mà tìm không được, cô còn cương quyết chờ đợi mặc dầu anh Võ Lộ với anh Tự Cao có cho biết anh Tất Đắc nói đến chết anh cũng không trở về Sài Gòn nữa, tại sao hồi trước bà Huyện không chịu cho anh lên Lèo, mà bây giờ bà lại bằng lòng cho anh đi ra vùng rừng núi Trung phần Việt nam và cô Bạch Yến đòi đi theo bà cũng không cấm cản. Đó là những điểm tôi sẽ cạy cô Bạch Yến nói cho tôi biên nữa. Phải có hai bài phỏng vấn do những đương sự nói ngay cho tôi chép thì thiên phóng sự của tôi mới có giá trị tốt đẹp.

Tất Đắc nói:

- Tôi về tới tôi ghé thăm bà gia tôi với em Bạch Yến một chút rồi tôi muốn xin đi Cầu kho thăm chị Đốc học và trở lên Thái bình thăm hai anh bạn tôi. Còn bề ăn ở tôi cần phải có chỗ ở yên mà làm việc liền. Tôi tính hoặc về Thái Bình mà ở nữa hoặc xin với chị Đốc mà ở đậu đỡ ít ngày. Bà gia tôi không cho, bà nói đi máy bay mấy ngày đã mệt tôi cần ở đó mà nghỉ ít giờ. Bà sai người xuống rước chị Đốc lên dạng chị em mừng nhau. Ăn cơm trưa rồi chị Đốc về trước mà lo dọn tiệc trà. Tôi nghỉ đến 3 giờ rồi hai đứa tôi kêu xe lô đi xuống chợ Thái Bình, rước hai bạn tôi xuống đây hội hiệp với nhau cho vui. Đi dọc đường em Bạch Yến may gặp anh Thứ Tiên nên ngừng mời anh đi luôn. Còn bề ăn ở thì bà gia tôi dạy như vậy, nếu tôi cần làm việc liền thì nhà ở trên Tân định rộng rãi lại yên tĩnh. Tôi nên ở luôn trên đó mà làm việc, có người lo áo quần cơm nước cho. Bà để riêng cho tôi một cái phòng êm lẩm. Đã biết vợ chồng

chưa cưới mà ở chung một nhà thì trái mắt thiên hạ. Nhưng mình sống cho mình chứ không phải sống cho thiên hạ. Huống chi bà gia tôi đã biết tâm chí tôi nên bà không ái ngại đâu mà lo. Rồi đây hai đứa tôi phải rước bà mai trở lên Tân Định ăn cơm với bà gia tôi và vài người trong thân tộc đặt bàn tính lễ cưới cho xong. Mới về tới công việc của tôi còn bận rộn lắm. Sáng mai tôi phải đi lãnh hành lý và giấy tờ.

Buổi chiều tôi phải tiếp xúc với những nhà chức trách có thẩm quyền về ngành khai thác hầm mỏ đặt lãnh hồ sơ về nhà mà nghiên cứu. Vậy tôi sẵn lòng để cho anh Thứ Tiên phỏng vấn tôi, nhưng tôi xin anh chờ vài bữa cho tôi rảnh và anh lên Tân Định lúc ban đêm tôi mới có thì giờ mà tiếp chuyện với anh được.

Bạch Yến nói:

- Em cũng vui lòng để cho anh Thứ Tiên phỏng vấn. Hễ anh hỏi xong anh Tất Đắc rồi, anh muốn hỏi em điều chi em sẽ nói ngay cho anh biên, ý em thế nào em sẽ nói y cho anh viết, em không giấu giếm chi hết.

Thứ Tiên cảm ơn và hẹn trong 3 ngày nữa buổi tối cậu sẽ bắt đầu lên Tân Định mà phỏng vấn.

Tiệc trà đã mãn. Cuộc vui tái hội cũng đã vừa rồi. Trời sẩm tối, đèn điện ngoài đường đều bật cháy. Thứ Tiên nói ngày nay đi mệt mỏi nên cáo từ về trước. Tất Đắc mời Võ Lộ với Tự Cao chờ cô Cẩm Hương sửa soạn đặt sẵn có xe hơi đưa hai bạn về chợ Thái Bình rồi xe sẽ rẽ về Tân Định.

Thứ Tiên, suy nghĩ mà viết trước mấy câu hỏi sẵn, rồi cách ba đêm sau cậu mới lên phỏng vấn Tất Đắc với Bạch Yến mà biên, hỏi riêng từng người và biên y theo lời đáp, không sửa đổi một câu hoặc một chữ nào hết.

Chương bốn : LỜI ĐÁP CỦA TẤT ĐẮC

Hỏi: Năm trước vì đạo nhà bối rối, cha mẹ khuất hết, bạc tiền không có, cái mộng học đặng lập thân của anh phải tan vỡ. Anh thất chí không muốn làm việc chi hết, thà thả trôi tấm thân vất vả theo phong trần cho qua ngày, chớ không chịu làm tay sai cho những kẻ không xứng đáng. May gặp bà Huyện giàu sang mà có một ái nữ bà đem lòng quý trọng anh, lại cô Bạch Yến không phải xấu xa hay hư hèn gì, cô cũng thương yêu anh nữa. Anh vào nhà đó, anh cưới vợ đó, với học thức đủ dùng và với tính tình khéo xử của anh, chắc chắn anh khỏi lo gì hết, mà thân anh cũng được sung sướng trọn đời. Tại sao gần ngày cưới vợ, lẽ cưới người ta lo cho anh hết, mà anh lại viết thư từ hôn rồi trốn đi mất biệt?

Đáp: Tại tôi cầu vui, tôi nghe lời chị Cẩm Hương khuyến dụ, tôi giả danh Bác vật hăm mỏ. Chừng tôi được biết rõ nhà bà Huyện rồi, biết bà là người chơn chất đúng đắn thành thiệt yêu quý tôi, lại biết em Bạch Yến thiệt thà trong sạch tha thiết triu mến tôi nên tôi hồi tâm, tôi bất nhẫn, tôi ăn năn cái tội giả dối mà gạt người, bởi vậy tôi phải từ hôn mà trốn lánh cho khỏi hổ, chớ có chi đâu.

Hỏi: Bà Huyện với cô Bạch Yến đều ép buộc anh đừng lên Lèo mà tìm hăm mỏ, nếu anh cưới vợ rồi anh húng hính ở nhà, anh cứ nói tại bà mẹ vợ không muốn cho anh đi làm việc mà phải tuông rùng leo núi cực khổ tấm thân, thì ai biết anh Bác vật thiệt hay Bác vật giả gì đâu mà anh hổ thẹn?

Đáp: Mình là người có giáo dục, nếu mình gian xảo giả dối mình hổ với lương tâm của mình thì chịu không nổi rồi, đợi tới người ta vạch mặt mà chê cười khinh rẻ thì còn gì mà kể. Huống chi em Bạch Yến kêu gọi làm lửa tình phùng dậy trong lòng tôi nữa. Tôi nói chuyện với em lần chót tại nhà chị Cẩm Hương, tôi có hỏi thử em vậy chớ em yêu tôi có phải tại chức Bác vật hay không. Ví như tôi là một người vô gia trụ, vô nghiệp nghệ, không phải Bác vật gì hết, thì em yêu tôi hay không. Em trả lời em thương anh Tất Đắc chớ không thêm kể anh Tất Đắc nào hết. Một câu trả lời đó đủ cho tôi phải bỏ đất Sài Gòn mà trốn đi mất. Vì tôi yêu quý em Bạch Yến, tôi đem giả dối của tôi mà đáp với thành thiệt của em, thì

tôi hổ thẹn quá, phải từ hôn chứ không thể làm chồng em được. Khi em Bạch Yến về rồi tôi còn than thở nỗi lòng của tôi đối với chị Cẩm Hương. Chị không hiểu đầu óc của tôi, bởi vậy tôi phải viết thư ngay cho em Bạch Yến mà từ biệt.

Hỏi: *Ra đi anh có nói cho anh Võ Lộ với anh Tự Cao biết tại có lẽ nào mà anh phải bỏ đất Sài Gòn và có nói anh đi đâu hay không?*

Đáp: Không. Nói ra chắc hai ảnh cũng không hiểu nỗi lòng của tôi, chẳng khác nào chị Cẩm Hương, mà còn sợ hai ảnh đem chủ nghĩa ra mà lý luận dông dài làm nhọc lòng thêm nữa chứ ích gì, lại tôi quyết bỏ biệt đất Sài Gòn đến chết cũng không trở về đó nữa, thì nói cho hai ảnh biết làm chi. Tôi đã tính lánh em Bạch Yến nếu nói đi chỗ nào cho người ta biết té ra tôi muốn cho em Bạch Yến hỏi thăm rồi đi theo dạng yêu cầu tôi trở về hay sao.

Hỏi : *Rồi anh đi tỉnh nào mà tôi tìm không ra?*

Đáp: Khi ở trong kêu xích lô chở hoa ly ra đi, thì tôi quyết tránh Sài Gòn chứ thiệt tôi chưa tính coi phải đi đâu, bởi vậy ra tới bến xe đò tôi bước xuống xe mấy anh lơ bắt mỗi áp lại giành xách hoa ly và hỏi tôi đi đâu. Tôi nắm chặt hoa ly không cho lấy và nói chưa biết đi đâu. Mấy ảnh ngơ ngáo ngó nhau mà cười, bộ họ tưởng tôi khùng. Tôi mới xách hoa ly lại quán mà ngồi, biểu anh bán quán làm cho tôi ly cà phê nóng, tính ngồi uống dạng quyết định phương hướng. Trước hết trí tôi nghĩ mãi xuất dương đi ra ngoại quốc, có cách đó mới khỏi sợ gặp Bạch Yến. Lại vùi thân nơi cảnh lạ quê người, dầu vất vả cũng không ai biết. Ngặt trong lúc không có tới ba trăm đồng bạc, làm sao mà xuất dương đi xa. Đi mấy tỉnh chung quanh Sài Gòn thì gần quá, té ra còn giả dối nữa, giả trốn dạng người ta kiếm đem về hay sao. Tôi biết Bạch Yến giận thế nào em cũng tiền bạc bộn với tôi có lẽ nào chị chịu bỏ. Long Xuyên là chỗ cha mẹ tôi ở hồi trước, ở đến mười mấy năm nên tôi có quen biết nhiều người. Ngặt chị Cẩm Hương biết gốc gác tôi ở đó, thế nào chị cũng xuống đó mà tìm kiếm trước hết, thì làm sao mà ẩn giúp cho yên được. Hơn nữa như tình dầu ở xứ nào cũng vậy hễ giàu sang thì người ta ân cần bợ đỡ, còn nghèo hèn thì người ta bị bạc khinh khi. Chớ chi tôi về cố hương mà trong túi

có bạc muôn ngòai xe huê kỳ lộng lẫy, có kẻ hầu người hạ rần rần thì vui lắm, chớ về xứ mà lang thang kiếm chỗ trốn tránh như kẻ phạm tội thì ai thềm chứa, ai vị tình. Nghĩ tới tình cảnh đó thì tôi lạnh ngắt trong lòng, đầu óc mới sanh chán nản. Trong lúc ấy có một hành khách vô quán thấy có vài anh sớp phơ đương ăn hủ tiếu, người mới hỏi thăm bến xe đi Nam Vang ở chỗ nào. Một anh sớp phơ nói tại Chợ lớn mới. Tôi chớp trong bụng muốn đi Nam Vang, vì xứ Cao Miên bấy giờ cũng là ngoại quốc, tiền xe lên đó không tốn hao bao nhiêu đường sá cách trở ít ai đi, lại người Việt kiều cứ ở đó không ai biết gốc gác tôi, chớ trở về Long Xuyên mà lang bang thì tôi gieo tiếng không tốt cho vong linh của cha mẹ tôi, thiệt chắc tôi phải đau đớn lắm. Tôi bèn làm quen với người hành khách đó, hỏi ra mới biết người là chủ tiệm Tân Việt bán hàng vải tại chợ Mỹ Tho, người lên Nam Vang dò giá lãnh dạng mua sỉ đem về mà bán. Tôi bèn hiệp với người ra đại lộ Trần Hưng Đạo đón xe lô vô Chợ lớn mới, rồi lên xe đờ đi Nam Vang với nhau. Đi dọc đường chủ tiệm Tân Việt hỏi tôi lên Nam Vang chơi hay có việc chi. Tôi cũng còn phải giả dối nữa. Tôi nói tôi thất nghiệp, ở Sài gòn xin không được sở làm, nên lên Nam Vang kiếm chỗ dạy học riêng, dạng có cơm mà nuôi sống. Người nghe tôi nói thất nghiệp thì đem lòng thương tôi, nên mời tôi nếu lên tới mà kiếm chưa được chỗ ngụ thì ở chung một phòng trong khách sạn với người dạng anh em có bạn cho vui. Người lại nói người phải ở cả tuần dạng quan sát coi có thứ gì mua về bán được thì người mua rồi chở tàu đem về mà bán. Xe chạy vo vo gió phất mát mát, tôi ngòai nhắm mắt lim dim, nghĩ cảnh đời mà cười thầm. Giả dối thì được lòng mọi người hèn chi thiên hạ mới đua nhau mà giả dối. Lên tới Nam Vang, chủ tiệm Tân Việt cứ theo nài nỉ, nên tôi phải theo người lại khách sạn ở chung một phòng với người. Bữa đầu anh em dặt nhau đi chơi cho biết đường sá. Đến bữa cơm thì kiếm tiệm mà ăn. Ăn uống thứ gì người cũng giành trả tiền, cương quyết không chịu để tôi trả, người nói tôi thất nghiệp mà đãi khách nổi gì, chớ người đi mua bán đi sanh lợi, tự nhiên phải tốn sở phí. Người khuyên tôi đừng ái ngại chi hết. Bữa sau hai anh em tôi làm quen với một người Việt có tiệm buôn bán tại chợ Nam Vang. Người ấy

lãnh dắt bạn tôi đi dạo giá hàng, tôi khỏi theo nữa. Tôi thả đi chơi một mình, kiểm xem mấy xóm Việt kiều, chiều mát ra cầu tàu ngòi ngó sông lớn. Nhắm mùa nước nổi nên giọt nước đổ xuống cuồn cuộn, mặt nước tràn trề gần tới lễ đường. Người trí thành thơ được thưởng thức quang cảnh như vậy chắc ai cũng vui lắm. Hồi nhỏ tôi ở Long Xuyên tôi ưa nước nổi, bởi vậy ngòi ngó mông tôi cảm xúc vô cùng. Tôi nhớ khoảng đời dĩ vãng thì tôi phơi phới trong lòng, mà rồi nhớ tới cha mẹ thì tôi ứa nước mắt. Nghĩ dĩ vãng đã băng khuâng, mà nhìn hiện tại lại thêm bứt rứt khó chịu. Tôi biết hiện nay ở dưới Sài Gòn có hai người phiền tôi lung lắm. Một là chị Cẩm Hương bị tôi gạt làm cho chị tốn hao gần bạc ngàn, hai là cô Bạch Yến bị tôi dứt tình yêu làm cho cô đối thương ra giận. Nhưng chị Cẩm Hương có tiền dư nhiều dầu mất một ngàn không đến đối chị khổ. Còn Bạch Yến có giận thì trong một thời gian rồi em sẽ quên mà lấy chồng khác. Người có địa vị như em thiếu gì kẻ muốn cưới mà lo ế chồng. Mà nghĩ tới Bạch Yến có chồng khác, thì trong lòng tôi nao nao khó chịu. Tôi nhớ gặp nhau lần chót, Bạch Yến nói em yêu Tất Đắc chớ em không kể Bác vật, thì tôi chảy nước mắt ròng ròng. Tôi muốn xách hoa ly trở về tỏ thiệt nỗi lòng của tôi cho bà Huyện nghe, rồi tôi xin bà tha hết tội lỗi mà cho tôi cưới Bạch Yến đặng cho tôi hết đau khổ vì tôi đã yêu Bạch Yến lắm rồi, nếu xa em thì tôi không thể nào vui mà sống được. Nhưng mà tối tôi nằm im lìm mà suy nghĩ lại. Tôi tự hỏi trong trí vậy chớ bà Huyện tử tế mà bà đành quên cái tội giả dối đặng gả con cho thẳng điếm hay sao? Bạch Yến thương yêu đến hiến thân cho bọm bãi lặn sao? Không chắc. Tôi đã thú thiệt tội lỗi rồi, bây giờ tôi ló mặt về, người ta xô tôi ra đường chớ ai cho vô nhà mà mong tha lỗi. Nghĩ tới tình cảnh ấy tôi càng buồn hơn nữa. Tấn thối lưỡng nan. Tôi ăn năn sự tôi đại nên gởi thơ mà từ hôn. Tôi khóc ngay.

Hỏi: *Lỡ giả dối bây giờ thiệt Bạch Yến yêu anh mà cũng thiệt anh yêu Bạch Yến nữa, hai đảng thành thiệt thiết tha yêu nhau đằm đuối mà bị cái thầy Bác vật ma nó nằm cản ngang không cho phối hiệp với nhau được, dầu vệt nó qua một bên mà phối hiệp, anh cứ ngó thấy nó đó hoài, thì anh cũng không được hưởng hạnh phúc hoàn toàn; Nghĩ tới trường*

hợp đó anh bức tức. Vậy mà có giờ phút nào anh nản chí thất tình đến muốn yên sinh cho hết đau khổ hay không?

Đáp: Không, không. Thất trí thất tình mà tự tử đó là thói quen của đám đàn bà non trí, hoặc của hạng đàn ông thiếu học. Con người nuôi trí đồng đầy đủ, rèn tâm chí vững vàng, gặp giông gió không lung lay, thấy hoạn nạn không sợ sệt, dầu còn một tắc hơi cũng tranh đấu, dầu té quị cũng đứng dậy mà cười rồi lấy hơi sức lại mà tranh đấu nữa, chớ có biết sợ đâu nên cậy cái chết để khóa lấp thất bại hay là che đậy tội lỗi. Nếu tôi biết nhìn nhận tội giả dối của tôi, thì tôi phải sống mà đền cái tội ấy cho xong chớ. Nếu tôi thành thiệt yêu Bạch Yến thì tôi phải sống mà vui với tình yêu ấy chớ chết đâu cho uổng. Nếu tội giả dối ngăn cản không cho phối hiệp làm vợ chồng, thì tôi tưởng hình dung, tôi nhớ giọng nói, tôi vui với tình yêu trong giấc mộng cũng được, có cần gì phải chung chăn gối mới gọi là yêu. Cái yêu ôm ấp là cái yêu thường tình, cái yêu tinh thần mới là cái yêu của tình cao thượng, cái yêu đó mới bền dai, mới quý giá, mới đáng phụng sự.

Hỏi: *Nếu vậy thì anh cũng thờ một chủ nghĩa với tôi, nên anh mới biết nạng cao Ái tình. Mà không được thương theo thường tình thì anh yêu theo tình cao thượng, thoảng như cô Bạch Yến phiền anh cô lấy chồng khác thì anh làm sao?*

Đáp: Nếu em Bạch Yến giận mà lấy chồng khác thì tình yêu của em tầm thường quá, có quý giá gì đâu mà đáng kể. Tôi đã có viết trong bức thư từ hôn và cáo biệt, tôi mong ước em quên tôi mà lấy chồng khác. Chỉ có cách đó mới phá tan ái tình của tôi được. Mà bao giờ tôi không hay em cải giá, thì ái tình của tôi nó còn triệu triệu trong lòng hoài, trí tôi tưởng nhớ em không có gì cản được, mà sự tưởng nhớ đó không tội lỗi, bởi vậy tôi không lo. Tôi chỉ lo sợ có một điều là sợ em non trí, mà em không giận em bỏ tôi đặng lấy chồng khác, em lại dùng độc dược mà yên sinh như nhiều cô gái khác cái đó mới gieo đau khổ cho tôi mãi đời, hề tưởng nhớ thì than khóc, chớ không phải vui sướng.

Hỏi: *Rồi tại sao anh qua đất Pháp mà học tiếp? Anh làm sao có tiền bạc mà đi?*

Đáp: Đó là việc tình cờ. Có lẽ vì tôi có duyên nợ với em Bạch Yến nên trời không cho em lấy chồng khác mà cũng không xui khiến em tự tử, rồi Trời sắp đặt mà đổi cái giả dối của tôi ra thiệt sự đặng tôi hết hổ thẹn mà trốn tránh người yêu của tôi nữa. Chuyện này có tánh cách ly kỳ như tiểu thuyết. Để tôi thuật hết cho anh biên. Tôi ở khách sạn với ông chủ tiệm Tân Việt được ba bữa. Qua ngày thứ ba ông bạn ăn cơm chiều với tôi rồi ông than đi xem xưởng dệt lãnh cả ngày mệt mỏi nên ông tính đi nghỉ sớm đặng sang bữa sau người ta đưa ông đi xem hải khẩu đương tổ chức tại Vũng Som. Ở Nam Vang cũng như ở mấy tỉnh miền Hậu Giang ta gọi là nực nước, khó ngủ lắm. Tôi mới để cho ông bạn tôi nghỉ, tôi bận áo ra cầu tàu ngồi đặng có gió mát một chút. Đã có vài người ra ngồi đó trước rồi. Tôi ngồi ngó trời ngó nước mà suy nghĩ việc tôi đã làm. Tôi nhớ cụ Lão Tử có dạy rằng mọi việc trong đời đều do Tạo hoá sắp đặt sẵn hết. Mọi việc đều biến chuyển tự nhiên theo định luật của nó, chẳng khác nào guồng máy tự động nó quay tự nhiên, chẳng cần phải ai xô đẩy. Nếu con người làm khôn mớ tay vào mà chế sửa thì tánh cách thiên nhiên sai lạc, guồng máy quay bậy rồi công việc hư hỏng. Đó là học thuyết "vô vi" của Lão Tử, tôi lấy đó làm chủ nghĩa mà có người không hiểu họ tưởng tôi không làm gì hết, rồi họ cho tôi biếng nhác không chịu cần lao. Vô vi là không nên làm sai cãi thiên nhiên, chớ cái gì cũng phải làm, nhưng phải làm hồi việc còn nhỏ, còn dễ, chớ việc đã lớn, đã khó, rồi lại mớ tay vào mà làm thì tự nhiên phải thất bại. Nếu tôi có duyên nợ với em Bạch Yến tôi để tự nhiên cho tình yêu cầu kết, tôi đừng dùng chước giả dối mà khuyến dụ thì sớm muộn gì Bạch Yến cũng sẽ là người vợ thân yêu của tôi, mà tôi khỏi hổ thẹn như vậy. Tại tôi ham vui quên lờ lời của cụ Lão Tử dạy, mớ tay vào guồng máy thiên nhiên, nên việc hư hỏng mà còn đổ nợ lung tung, nợ tôi gạt chị Cẩm Hương mà làm cho chị tổn hao lại mang tiếng. Mà nợ tiền bạc có lẽ một ngày kia tôi đắc lộ tôi sẽ trả được, đâu không trả chị cũng không đói khát gì. Khó là khó mối nợ tình tôi gây ra với em Bạch Yến, tôi không biết làm sao mà trả được. Tôi đương thả trí bình bồng mà nghĩ ngợi, thành linh có một bà ngồi hứng gió chung một băng với tôi, song ngồi đầu kia, bà cất tiếng hỏi tôi ở xóm

nào và làm việc sở nào. Tôi day lại, nhờ mấy ngọn đèn trên cầu tàu cháy sáng, nên tôi thấy bà mặc đồ đen, tai đeo đôi bông xoàn nhấp nhoáng, tuổi lối 45 hoặc 50, lại có một cậu trai mặc quần sọt xám, áo sơ mi xanh, cỡ 15 hoặc 16 tuổi, ngồi một bên.

Tôi trả lời với bà rằng tôi không phải ở đây. Tôi ở Sài Gòn lên đây kiếm sở xin làm hoặc dạy học, ngặt chưa quen với ai, nên không biết chỗ nào cần dùng người giúp việc mà xin. Bà hỏi tôi lên bao giờ, ngụ tại nhà ai và có đem vợ con hay không. Tôi nói tôi lên đã được 3 bữa rồi, tôi muốn phòng ở khách sạn một mình, vì tôi chưa có vợ con chi hết. Bà vui vẻ nói chuyện với tôi một chút thì tôi biết bà là goá phụ, cha mẹ gốc ở Hà Tiên lên đây buôn bán làm ăn, sanh bà tại đây. Bà chỉ có một người con. Con trai lớn của bà đã có vợ có con, hiện đương quản lý hãng xuất nhập cảng của chồng bà để lại tại chợ Nam Vang. Đứa con gái thì bà đã gả lấy chồng thuộc con nhà phú thương ở trong Bắ Tâm Bắng . Hiện giờ bà ở trong một biệt thự, bà mua năm trước ngang xóm Chui chàn Hoa, mà ở cho thanh tịnh với đứa con trai út đi chơi với bà đó. Bà nghe tôi kiếm chỗ dạy học coi bộ bà mừng. Bà hỏi tôi học lực tới bậc nào. Tôi nói tôi đã có bằng tú tài kỳ nhứt ở bên xứ Pháp và chưa kịp thi kỳ nhì thì cha mất nên tôi phải bỏ mà về, rồi kể mẹ tôi mất nữa nên tôi phải bỏ luôn. Bà suy nghĩ một chút rồi bà nói bà có hãng xuất nhập cảng để cho con trai lớn bà coi, mà nó biết chữ Việt và nói tiếng thổ giỏi, song không biết chữ Pháp và chữ Anh nên giao dịch nhiều khi bất tiện. Con bà thường nói phải cho thằng em nó học chữ Anh chữ Pháp rành đặng sau anh em chung nhau mà mở rộng ngành xuất nhập cảng mới có lợi lớn. Vì vậy nên bà cho con út của bà tên Khai 15 tuổi, học trường trung học Nam Vang năm này đương ngồi lớp tư. Vì nghe tôi muốn kiếm chỗ dạy học bà muốn rước tôi về nuôi đặng ban đêm và chúa nhứt dạy riêng cậu Khai học cho mau tinh tấn, chớ nhà trường không đủ Giáo sư nên sự dạy dỗ không được cần mẫn lắm. Tôi đương kiếm nơi nương náu cho qua ngày, nghe bà nói như vậy tự nhiên tôi mừng nên tôi chịu liền. Bà mới mời tôi lên xe đặng bà đem về cho tôi biết nhà bà rồi sẽ tính. Tôi theo mẹ con bà vô mé sông thì có chiếc xe hơi lộng lẫy đặng đó mà chờ bà. Bà mời tôi lên

xe rồi dạy sớp phơ, người thõ, chạy vô hăng. Xe ngừng bà dắt tôi vô hăng chiếm hai căn lầu trước có gắn bảng hiệu:

THIỆN CHÍ

Xuất nhập cảng

Bà giới thiệu tôi với con trai lớn của bà là chủ hăng, tên Hai Quảng tuổi lối 25-26, vui vẻ bật thiệp. Cậu Hai Quảng nghe mẹ nói tôi có ở học bên Pháp năm sáu năm, đậu bằng Tú tài nên tính cậy tôi về ở đặng dạy riêng Khai thì cậu bằng lòng lắm. Cậu lại tính như vậy: ban ngày Khai mắc tới trường mà học, tôi rảnh rang thì giúp cho hăng. Nếu có thơ từ bằng chữ Pháp thì cắt nghĩa cho cậu với nhơn viên trong hăng hiểu. Sớm mới xe hơi đưa Khai đi học thì tôi theo xe ra hăng ở chơi, như có giấy tờ thì coi giùm. Trưa xe rước Khai thì tôi theo mà về; Buổi chiều tôi ở trong nhà mà nghĩ. Nếu có thơ từ chi gấp thì sẽ cho xe vô rước tôi hoặc sai người đem vô cho tôi coi. Cậu Hai Quảng hỏi tôi vừa dạy em cậu học vừa giúp cho hăng như vậy tôi muốn số lương tháng bao nhiêu. Tôi khiêm nhượng nói rằng tôi là người mồ côi lưu lạc đương kiếm chỗ an toàn mà dung thân. Tôi không biết uống rượu, không biết hút thuốc, cũng không ham vui chơi. Bởi vậy bà với cậu nếu tin cậy mà xin tôi giúp thì miễn bao cơm nước áo quần cho tôi no ấm thì đủ, còn lương bổng thì trả bao nhiêu cũng được, tôi không có vợ có con, lại không phải việc mua bán nên tôi đòi hay chê ít mà ngại. Mẹ con cậu nghe tôi nói dễ dãi như vậy thì rất vui lòng, nên nói mẹ con cậu làm ăn lớn biết công ơn của người giúp sức, bà khuyên tôi yên lòng mà phụ giúp, mẹ con bà biết xử phải quấy chớ không phải hạng bạc ơn bội nghĩa đâu. Rồi đó bà chở tôi về biệt thự cho biết chỗ bà ở đặng sáng bữa sau đem hành lý vô liền.

Bà chủ nhà cùng cậu Khai đưa tôi đi xem hết các phòng trong biệt thự, tới cái phòng lớn, chỗ Khai ngủ, bà nói sáng bữa sau bà sẽ dọn dẹp lại mà để hai cái giường, hai cái tủ, một bàn viết cho thầy trò ở chung đặng thầy dạy trò học cho tiện. Chung quanh biệt thự có cây mát mẻ, phía trước có đường lộ nằm dọc theo mé rạch lớn, đứng ngoài cửa thấy sông Cửu Long. Ấy là một chỗ ở dưỡng nhàn dưỡng trí êm ấm thần tiên không có chỗ chê được.

Tôi nghĩ Trời thương tôi lắm nên mới sắp đặt có người hảo tâm cứu vớt tôi và có chỗ an ổn cho tôi nương náu. Tôi cảm ơn bà chủ và xin phép vô khách sạn thuê xếp hành lý rồi bữa sau tôi sẽ vô mà ở. Bà biểu số phơ đem xe ra đưa tôi cho biết chỗ ngụ. Bà dặn tôi bữa sau cứ ở khách sạn mà chờ, xe đưa Khai đi học rồi sẽ trở lại đó rước tôi.

Đi về dọc đường tôi hỏi anh số phơ tôi mới biết bà chủ này là Ba Hòa, người Việt giàu nứt nhĩ ở đất Chùa Tháp, bà nơn đức, tử tế, rộng rãi, biết thương kẻ thất thời suy sụp.

Về tới khách sạn tôi thuật chuyện gặp gỡ may mắn của tôi cho ông chủ tiệm Tân Việt nghe đặng sáng bữa sau tôi từ biệt ông. Ông mừng giùm cho tôi có chỗ dung thân. Ông tỏ ý muốn giúp tôi một số tiền để ăn xài cho tới cuối tháng rồi mới lãnh lương. Tôi cảm ơn thành tình của ông và nói tôi còn tiền đủ dùng, hôm nay tôi làm hao tổn của ông nhiều rồi, tôi không dám thọ ơn thêm nữa.

Thế là từ đó đã an thân rồi. Tôi quyết để cho guồng máy thiên nhiên tự động, tôi lo làm phận sự của tôi cho vuông tròn mà thôi, không dám mó tay mà chế sửa gì nữa. Vô ở hồi sớm mai thì tôi bắt đầu dạy cậu Khai học liền.

Tôi sắp đặt chương trình làm việc. Buổi sớm mai tôi theo xe ra hãng Thiệt Chí mà coi chừng cho nơn viên làm sổ sách và nếu có thơ từ chữ Pháp thì tôi viết hoặc đọc cho cậu Hai Quảng. Buổi chiều tôi soạn bài vở để dạy cậu Khai. Bữa nào trời tốt cậu Khai đi học về tôi dắt cậu đi bộ chơi đặng giải trí. Sáu giờ rưỡi về ăn cơm. Bảy giờ cắt nghĩa bài của trường ra cho cậu hiểu và chỉ cách cho cậu làm rồi tiếp dạy bài riêng của tôi thêm nữa cho tới 9 giờ sẽ để cho cậu nghỉ.

Đêm đầu thì bà Ba Hòa đưa cho tôi 200 đồng bạc, biểu tôi cất để muốn mua vật chi thì sẵn có tiền mà mua. Tôi nói tôi còn tiền tôi không chịu nhận. Bà nài ép quá tôi không dám từ chối nữa.

Cách ít bữa sau ông bạn của tôi là chủ tiệm Tân Việt lại hãng Thiệt Chí kiếm tôi mà từ giã đặng về Mỹ Tho. Tôi giới thiệu ông với cậu Hai Quảng chủ hãng. Hai đảng nói chuyện buôn bán với nhau, rồi thỏa thuận cùng nhau trao đổi hàng hóa, như Mỹ Tho thì cần phải có cá khô, đậu

khẩu, tiêu sọ, hàng lụa Nam Vang, còn Nam Vang cần dùng muối hột, chén đĩa, lu mái của Nam Việt thì hỏi nhau mà chịu giá.

Vì mỗi buổi chiều tôi thường đi chơi với cậu Khai, khi đi xe khi đi bộ, nên trong vài tuần những người giàu có ở trong vùng họ hay bà Ba Hòa nuôi tôi trong nhà dạy riêng con bà lúc ban đêm. Ông Lái Hiền người Việt với ông Kim Sung người Thổ làm quan trong Hoàng cung, cả hai đều giàu có ở gần đó và có con học một lớp với Khai, hai ông đến cậu bà Ba Hòa nói với tôi dạy luôn giùm con của hai ông đồng một tuổi với Khai, con ông Hiền tên Lương, còn con ông Kim Sung tên Kim Yum. Bà Ba chịu cho tôi dạy giúp thì tôi dạy luôn 3 trò cũng như một nên không có gì mà từ chối. Bà Ba nói mỗi tháng bà đền ơn cho tôi 200. Hai ông kia hứa sẽ làm y như bà và lãnh chịu quần áo cho tôi bận.

Tôi ở đây trong 3 tháng bà Ba Hòa yêu tôi cũng như em cháu ruột thịt trong nhà, cậu Hai Quảng nhờ có tôi nên cậu mua bán mạnh mẽ dễ dàng, còn 3 em nhỏ nhờ tôi dạy riêng nên trong lớp 3 em vượt lên học giỏi hơn chúng bạn hết thầy. Tôi cứ cặm cụi làm phận sự, ban đêm nằm tưởng nhớ tới Bạch Yến đang may có gặp em trong giấc mộng vậy thôi, tôi để cho thời gian trôi chảy tự do, mà cũng để cho máy thiên nhiên mặc dầu tự động, tôi không muốn toan tính hay sửa đổi gì hết. Thế mà mọi người ở gần ai cũng vui lòng nên ai cũng yêu quý tôi, nên người chăm nom lo cho tôi mặc đàn hoàng. Còn người xa tôi không hiểu họ thương ghét lẽ nào, chỉ thăm vái cho người ta quên cái thói điếm đàn giả dối của tôi lầm lỗi.

Qua năm sau phong trào quốc gia độc lập tiến triển khắp trong nước Cao Miên. Những người Thổ có cơm tiền đều đua nhau cho con trai xuất dương du học đặng un đúc tài nghề mà giúp nước. Phần nhiều thì qua nước Pháp đã quen biết rồi. Ba cậu nhỏ học trò của tôi rộn rục đòi đi, sợ lức đục học trong nước ngày sau thua sút chúng bạn về mặt tài trí.

Bà Ba Hòa thương lượng với hai ông kia rồi cả ba người hiệp ý nhau mà cậu tôi dìu dắt ba cậu nhỏ qua Pháp ở chăm nom chỉ biểu cho chúng nó ăn học. Tiền ăn học của ba cậu nhỏ thì con của ai nấy chịu riêng. Còn tôi ăn ở mà dìu dắt trông nom thì mỗi người chịu cho tôi mỗi tháng một

ngàn cộng chung là ba ngàn đồng bạc Cao Miên tính ra 30 chục ngàn quan tiền Pháp, tiền máy bay bận đi cũng như bận về thì ba người chung đậu mà chịu cho tôi. Mỗi năm bãi trường ba người cũng chung đậu số tiền mà gửi cho tôi đăng dặt ba cậu nhỏ đi nghỉ hè, hoặc đi du lịch.

Thiên cơ tự động biến chuyển qua thế này tôi cứ để cho nó quay luôn, tôi không dám thò tay mà chặn lại. Vì vậy nên không tính trước mà tôi phải trở qua Paris với ba cậu Khai, Lương và Yum. Tôi mượn hai phòng ở với ba cậu, đem ba cậu vào trường Trung học mà học tiếp lớp ba, ban đêm tôi dạy ba cậu học riêng, ban ngày tôi rảnh tôi học toán pháp. Cuối niên khóa đó ba cậu thi đậu bằng Trung học đệ nhất cấp hết cả ba. Cha mẹ vui lòng gửi tiền thêm mà thưởng công tôi. Tôi cũng thi đậu Tú tài toàn phần về môn toán nữa. Cũng nhắm mắt mà để thiên cơ tự động, chừng khai trường tôi đem ba cậu nhỏ học lớp nhì. Còn tôi thì tôi thi đậu được học trường đại học về ngành khoáng sản, tôi nhờ tội cũ nên tôi nỗ lực mà học hoặc may có trúng câu lộng giả thành chơn mà đổi Bác vật giả ra Bác vật thiệt hay chẳng.

Thiệt nhờ có kinh nghiệm, tôi cứ lo nhiệm vụ không dám mó tay vào cái máy thiên nhiên của Tạo hóa nữa, bởi vậy ba năm sau ba học trò của tôi đều lấy được bằng Tú tài toàn phần cả ba. Còn tôi cũng lấy được bằng Bác vật hàm mỏ nên trở về đây. Ba trò của tôi đã lớn tuổi và lịch lãm đường đi nước bước rồi không cần tôi dìu dắt nữa. Lương với Yum thì ở luôn bên Pháp chờ khai trường vào trường đại học mà học tiếp. Còn Khai thì mẹ nhớ nên cậu về thăm mẹ vài tháng rồi gần khai trường cậu sẽ trở qua. Tối sân máy bay có mẹ với anh chực rước cậu đi luôn về Nam Vang tôi mới rẽ mà về đây.

Hỏi: Trong lúc anh qua Pháp ở học mấy năm đó anh có gửi thư cho cô Bạch Yến biết hay không?

Đáp: Không dám. Khi ra đi tôi chưa có Tú tài toàn phần, tôi đâu dám mong học trường khoáng sản được mà gửi thư. Chừng được vào học trường ấy tôi cũng không dám mong chắc thi đậu Bác vật hàm mỏ mà khoe khoang. Tôi thất kinh một lần rồi, không dám lợi dụng chủ nghĩa "vô vi" nữa, để cho máy thiên nhiên tự động thế nào thì thế.

Hỏi: Sao thi đậu bằng Bác vật rồi, anh không viết thư cho cô Bạch Yến hoặc cho anh Võ Lộ hay Tự Cao mà hỏi thăm coi cô Bạch Yến đã lấy chồng khác hay không, mà về tới Sài gòn anh dám đi ngay vô nhà cô.

Đáp: Có hại gì đâu mà ngại việc đó. Vì trước kia tôi dối với bà Huyện và em Bạch Yến, bây giờ hết dối rồi, tôi phải ghé mà cho hay và xin tha lỗi cũ. Dầu em Bạch Yến có chồng tôi cũng được phép thăm em vậy chớ.

Hỏi: Anh làm như vậy, anh không sợ cô Bạch Yến, nếu cô có chồng khác, thì cô buồn cô hổ thẹn hay sao?

Đáp: Tôi không có ác ý đến chộc cho em Bạch Yến buồn hay hổ thẹn đặng cười em. Tôi không có đầu óc tiểu nơn như vậy được. Vì trước kia tôi yêu em quá, tôi mới ăn năn cái tội giả dối mà viết thư từ hôn. Tôi tha thiết yêu cầu em quên tôi, giận tôi là thằng điếm mà lấy chồng khác, ưng người thẳng ngay trong sạch cho xứng với tình yêu nồng nhiệt của em. Trót mấy năm tôi thầm mong ước em có chồng khác đặng tôi dứt mối nợ tình. Tôi đã có nói tình yêu ôm ấp là tình yêu tầm thường, tình yêu tưởng nhớ là tình yêu cao thượng. Nếu tôi biết em đã có chồng khác thì tôi giữ tình yêu cao thượng càng quý, cần gì có bằng Bác vật thiệt rồi tôi còn lết tới với cái ý trêu bẹo đặng hoặc làm cho em thương tiếc hoặc phá cho em lỗi đạo cang thường của em. Sờ dĩ tôi về tới tôi nhưn tiện đường tôi ghé nhà em trước hết mà thăm bà Huyện và em đặng tôi xin tha thứ tội giả dối trước của tôi, là vì tôi hay em Bạch Yến kiên tâm thủ tiết mà chờ tôi, em không lấy chồng khác. Tôi kính mến ái tình của em mà thâm ngăn thời giờ chờ đợi của em càng sớm càng hay.

Hỏi: Té ra anh có dụ hỏi trước nên anh biết cô Bạch Yến chờ anh hay sao?

Đáp: Đó là việc tình cờ mà tôi biết chớ không phải tôi dụ hỏi. Số là lúc tôi gần thi ra trường, một bữa cậu Khai là học trò của tôi và ngụ chung một phòng với tôi cậu dắt về một người bạn học chung một lớp với cậu mà tiến dẫn cho tôi biết. Cậu nói bạn cậu tên là Thường người Sài gòn, vì năm nay cậu qua Pháp học toán lại mà thi. Cậu Thường muốn cậu tôi dạy toán cho cậu ít bữa đặng cậu vào thi cho chắc ý. Tôi hỏi cậu Thường là con của ai, ở Sài gòn mà ở mé nào; Cậu Thường nói cậu là con ông

Phán Qui ở Tân Định, cậu mới qua đây học tiếp lớp toán mấy tháng nay. Tôi nhớ năm trước bữa làm lễ cầu thân tại nhà bà Huyện thì có đủ vợ chồng ông Phán Qui dự tiệc. Tôi hỏi thăm bà Huyện Hớn. Cậu Thường nói chuyện với tôi một hồi thì không cần phải hỏi tự nhiên tôi được biết con gái của bà Huyện đã hứa hôn rồi, nhưng chưa cưới mà người chồng lại từ hôn nên cô giận cô thề ở vậy mà nuôi mẹ, cô không thêm ửng ai nữa. Rõ ràng đó là cái máy thiên nhiên Tạo hóa sắp đặt cho nó quậy như vậy. Tôi để cho nó quay, tôi không dám đụng chạm tới nó nữa.

Hỏi: *Hôm nọ anh nói bằng Bác vật khoáng sản, rồi đây anh lên vùng cao nguyên Trung phần mà tìm mỏ. Cưới vợ rồi anh lại vui lòng mà đi và bà Huyện cũng bằng lòng mà để cho anh đi hay sao?*

Đáp: Phụng sự quốc gia là một nghĩa vụ không ai được phép thoái. Dầu từng quân làm binh nhì mà xông tên lướt đạn cũng không từ, chẳng luận mà đi tìm hầm mỏ để giúp cho nhà nước kiến thiết nền kinh tế. Lo việc chung cho nước có ai mà không vui lòng.

Hỏi: *Tôi hỏi đủ rồi. Tôi cảm ơn anh. Khuya rồi để tôi về cho anh nghỉ. Buổi chiều mai sẽ trở lên mà phỏng vấn cô Bạch Yến.*

Chương năm : LỜI ĐÁP CỦA BẠCH YẾN

Hỏi: *Tôi xin phép hỏi cô. Vậy chớ ngày cô Cẩm Hương làm mai yêu cầu bà Huyện gả cô cho anh Tất Đắc cô với bà Huyện có tin chắc anh Tất Đắc là một vị Bác vật hầm mỏ hay không?*

Đáp: Phải tin, chớ có lý gì mà nghi.

Hỏi: *Tại tin Bác vật thiệt nên bà Huyện mới chịu gả và cô mới chịu ửng phải không?*

Đáp: Không phải vậy. Má em đã tính trước má em lựa người mồ côi có học thức đủ dùng, biết lễ nghĩa, có giáo dục, mà gả em đặng vợ chồng em hủ hỉ với má em, chớ không cần người giàu sang hay có bằng cấp

lớn. Vì anh Tất Đắc đúng với mấy điều kiện má em mong ước nên má em chịu gả. Còn em nghe anh nói chuyện vui vẻ, nghĩ ảnh là con quan chắc có gia đình giáo dục, lại ảnh có đi Tây, tự nhiên anh có học thức đủ dùng, nên em ưng.

Hỏi: *Tại đúng điều kiện như vậy nên cô ưng và nói chuyện đi lên Lèo mà kiếm hầm mỏ thì bà với cô điều cản. Sự cản trở đó đủ chứng lòng dạ của bà với cô không màng chức Bác vật. Nhưng mà khi được bức thơ từ hôn bà với cô hay Bác vật giả bà với cô có buồn có giận hay không?*

Đáp: Nếu nói không buồn, không giận, thì không đúng với sự thật. Cũng buồn cũng giận vậy chớ. Nhưng má em buồn là vì anh Tất Đắc lỡ bày chuyện giả dối rồi tình yêu chơn chánh khiến cho anh ăn năn hổ thẹn sao ảnh không phân trần ngay với má em dặng má em hỉ xả cho. Còn em giận là vì gặp nhau mà nói chuyện lần chót tại nhà cô Đốc Cẩm Hương em đã có nói em yêu anh Tất Đắc chớ không phải yêu chức Bác vật, tại sao anh không thú thiệt ngay với em, ảnh lại viết thơ từ hôn rồi bỏ trốn đi mất.

Hỏi: *Lúc tôi lãnh đi kiếm giùm anh Tất Đắc dặng khuyen ảnh trở về, cô có hy vọng ảnh sẽ tái hiệp với cô hay không?*

Đáp: Ông có lòng tốt hăng hái đi kiếm giùm cho em, không lẽ em cản, nhưng em không có hy vọng cho lắm. Theo lời anh Võ Lộ với anh Tự Cao thì khi ra đi anh Tất Đắc có nói đến chết ảnh cũng không trở về Sài Gòn. Hơn nữa, em đọc đi đọc lại bức thơ của ảnh nhiều lần em thuộc lòng, em cảm thấy ảnh mang một khối tình vừa nặng nề, vừa thành thiệt, nhưng vì ảnh có giáo dục đầy đủ, bởi vậy liêm sỉ bắt buộc ảnh hổ thẹn, ảnh phải ôm lòng đau khổ dứt tình yêu đăm đuối mà đi. Con người biết vì liêm sỉ vì lương tâm, dám hy sinh tình yêu với tất cả vui sướng mà đi có lý nào chịu đi lẫn quần chung quanh đây cho người ta kiếm đem về mà mong. Em chắc ảnh đi xa, đi xa lắm. Nhưng nghe cô Đốc nói ảnh không có bạc tiền bao nhiêu, nên em không nghĩ ảnh xuất dương đi ra ngoại quốc được. Té ra ảnh lên Cao Miên cũng là ngoại quốc rồi trời khiến có nhiều người giúp đỡ ảnh nên ảnh qua Pháp mà học tiếp. Cái đó thiệt em không dè.

Hỏi: *Ảnh đã cương quyết không trở về. Ảnh lại yêu cầu cô) quên ảnh, giận ảnh mà lấy chồng khác. Cô cũng không dè trời khiến ảnh được trở qua Pháp học tiếp mà lấy cho được bằng Bác vật hàm mở chánh thức, vậy mà sao cô quyết chờ ảnh mãi đời không thèm lấy chồng khác?*

Đáp: Người ta nói đi ra biển lớn rồi coi mấy con sông hẹp quá. Đã quen xem mây trên núi Vu Sơn rồi thì những mây khác không có gì đẹp mà xem. Em đã nếm được mùi ái tình cao quý, em đã thấy được thái độ liêm sỉ viên mãn rồi, em sợ gì ái tình tầm thường, với thái độ thấp thỏi mà còn muốn lấy chồng khác.

Hỏi: *Vậy chớ không phải cô tin lời xâm của Lãng Ông Thượng với lời hai cô xác bói, cả ba đều nói cô là duyên nợ của anh Tất Đắc, thế nào hai đảng cũng không phối hiệp tại vậy nên cô chờ ảnh hay sao?*

Đáp: Đã biết bói xâm là việc thiêng liêng huyền bí, không ai dám tin chắc. Nhưng xâm đã nói như vậy, rồi hai cô xác ở cách xa nhau mà cũng nói y một thế nữa, tự nhiên đức tin của em phải rung động, dầu tâm hồn cứng cõi cho mấy đi nữa cũng phải tin tưởng ít nhiều. Em thường nghe chuyện đời xưa có một bà từ mẫu sanh con là bực thánh hiền, em nhớ mày mạy không dám chắc có phải mẹ con cụ Mạnh Tử hay không. Ngày nọ bà từ mẫu ở nhà đương dệt lụa, (thiếu) còn con bà là bực hiền, không thể sát nhọn, bởi vậy bà không tin, cứ tiếp tục dệt lụa, không thèm kể tới. Một lát nữa có người thứ nhì đến báo tin dữ như vậy nữa. Bà cũng không tin. Đến người thứ ba báo nữa đức tin của bà phải lay chuyển rung động bà phải bỏ đi kiểm con. Té ra người ta muốn thí nghiệm đức tin của bà mẹ đối với con bà một vị thánh hiền, chớ không có gì hết. Rất đổi bà mẹ của ông Á Thánh nghe ba người nói còn phải tin thay huống chi em là một gái thô tục lòng đương buồn rầu trông ngóng, làm sao mà không tin cho được.

Nhưng không phải tại xâm với bói mà em không chịu lấy chồng khác, quyết thủ tiết mà chờ ảnh. Còn nhiều điểm khác nữa mách cho em biết không thể nào anh Tất Đắc quên em được. Không sớm thì muộn, dầu sao ảnh cũng trở về với em. Ảnh là người có học thức có gia giáo, nên ảnh nâng cao liêm sỉ, ảnh hổ thẹn đối gian. Mà đối với em, ảnh vừa mang

một tình yêu nặng oằn, vừa cao vọi. Trong thơ ảnh nói: "Được kề mặt đầu môi với em rồi thì lòng dạ sắt đá của qua nó đổi ngay lại lòng dạ đa cảm đa tình, nó khiến cho qua thương em, yêu em, mà cũng trọng em, không lấy gì mà ví cho vừa. ". . . Ảnh lại nói "Thôi hạnh phúc trong đời của qua chỉ có mấy giờ đồng hồ hồi sớm mai đó mà thôi. Qua không dám tiếc, mà qua cũng xin em đừng tiếc ". . . Sau rốt ảnh nói: "Bạch Yến em ôi, qua từ biệt em và qua khuyên em hãy quên thẳng điếm tự hồi". Người biết liêm sỉ lắm nên mới hổ cái thói giả dối, phải có can đảm lớn mới tự xưng là thẳng điếm ăn năn, phải có gia giáo đủ mới liễu thân đau khổ mà rút tình yêu đương nồng nhiệt được.

Người viết được mấy câu tha thiết em mới đọc lại đó phải mang một nợ tình nặng lắm, thế nào cũng phải trả chớ không thể trốn tránh hoài được. Vì vậy em chắc ảnh phải về mà trả nợ tình, chớ không, bao lâu em cũng chờ. Những lời khuyên em phải giận, phải quên mà lấy chồng khác là uất quá nên phải nói mà thôi, bởi vậy em xem những lời ấy với bề trái: Em hiểu ý ảnh khuyên em cứ yêu ảnh, nhớ ảnh, chờ ảnh là người chồng thương em, trọng em và xứng với tình yêu của em hơn thiên hạ hết thảy.

Hỏi: *Cậu Thường là con ông Phán Qui qua Pháp mà học mấy tháng nay cậu có gửi thơ cho cô hay không?*

Đáp: Không.

Hỏi: Vợ chồng ông Phán Qui lại nhà cô chơi không có nói chuyện cậu Thường có gặp anh Tất Đắc ở Paris hay sao?

Đáp: Lâu rồi bà Phán có nói với má em rằng bà sắp cho người con út qua Pháp mà học vậy thôi, chớ không có nói gì khác.

Hỏi: *Nếu vậy thì hôm đó tình cờ anh Tất Đắc vô nhà cô không hay trước?*

Đáp: Đầu mà hay. Em đương nằm đọc nhật báo trong phòng, em nghe má em kêu mà nói. Em lật đặt chạy ra thấy ảnh em chừng hừng.

Hỏi: *Cô mừng hay không?*

Đáp: Mừng chớ sao mà không mừng.

Hỏi: *Còn bà Huyện?*

Đáp: Cũng vậy.

Hỏi: Đám cưới rồi anh Tất Đắc phải lên vùng Cao nguyên mà kiếm khoáng sản. Cô đi theo hay là để anh đi một mình, cô ở nhà với bà Huyện?

Đáp: Em đi với anh chứ, đi đặng lo cơm nước áo quần cho anh, em đã đặt may đồ rồi, may đồ Âu Phục đặng đi rừng đi núi cho gọn.

Hỏi: Bà Huyện vui lòng cho cô đi hay sao?

Đáp: Má em nói hễ xuất giá thì phải tùng phu . Ấy là đạo Tam Tòng của người Việt mình, đạo cổ truyền không được phép bỏ. Anh Tất Đắc hứa mỗi tháng anh sẽ về thăm một lần, về đặng phúc trình cho sở và lãnh lương thực. Ý anh muốn em ở nhà vì anh sợ em đi cực khổ lại bỏ má em ở nhà má em buồn. Má em không chịu. Má em nói anh làm trai thì anh phải phục vụ quốc gia. Em làm vợ thì em phải lo cho chồng. Má em chưa già cả gì lắm ở nhà thì có gia dịch lo cơm nước, đau ốm sẵn có bác sĩ sẵn sóc. Má em không phép trù mển mà làm cho con rẽ lỗi đạo. Thứ Tiên cười. Cậu cảm ơn Bạch Yến giúp cho cậu một bài phỏng vấn đầy đủ rồi cậu cáo từ mà về, hứa thiên phóng sự của cậu xuất bản rồi cậu sẽ kính tặng bà Huyện với vợ chồng cô mỗi người một quyển.

Chương sáu : LÊN ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

Từ ngày Châu Tất Đắc gửi thơ từ hôn rồi cậu trốn đi mất, làm cho cuộc tình duyên của cô Bạch yến hư hỏng, thì quang cảnh nhà bà Huyện Hớn có vẻ buồn hiu, vắng vẻ, im lìm. Mười bữa hoặc nửa tháng người ta mới thấy bà Huyện mở cửa rào ra đường kêu xích lô mà đi xuống Sài Gòn mua đồ một lần, hoặc cô Đốc học Cẩm Hương lên thăm, chứ ít khi có khách nào khác.

Còn cô Bạch Yến thì cô cứ xẩn bản ở trong nhà hoặc nói chuyện với mẹ, hoặc đọc báo đọc tiểu thuyết cho mẹ nghe, chứ cô chẳng hề đi chơi. Người ta chỉ thấy sớm mơi với chiều mát cô ra sẵn sóc hai đám hoa cô

trông, một đám trước sân, một đám dọc theo tường, cô vô phân tưới nước sâm si dường như cô đặt tất cả tâm chí vào bông hoa, cô không muốn biết tới thế sự.

Đêm trăng mát mẻ, ánh đèn đường rọi vô sân làm cho màu hoa rực rỡ tươi cười, thì cô nhắc ghế để dưới thềm mời mẹ ra ngồi cùng cô mà xem thưởng hoa thưởng nguyệt, mẹ con vui với cảnh thú nhàn lạc thanh cao, mặc dầu ngoài đường đủ hạng người đi vô ra dập dìu, các thứ xe chạy qua lại rần rộ, mẹ con không hề để ý tới.

Thế mà trót hơn một tuần nay quanh cảnh im lìm đó biến ra quang cảnh náo nhiệt, hằng ngày cửa nào cũng mở cho người ta ra vô không ngớt. Bữa nào bà Huyện với cô Bạch Yến cũng đi bày bầy, đi sớm mời, rồi đi buổi chiều, đi mua đồ đạc rồi đi sắm áo quần đàng làm lễ cưới, mà cô Bạch Yến lại còn đặt may y phục gọn gàng để cưới rồi cô theo chồng mà lên vùng Cao nguyên.

Cô Cẩm Hương cũng lên hằng ngày, lên bàn tính với mẹ con bà Huyện coi lễ cưới nên sắp đặt cách nào, phải mời ai, phải đãi tiệc tại đâu.

Võ Lộ cũng lên đặng giúp với Tất Đắc về sự đăng bố cáo bát nhật và định ngày giờ lập hôn thú, vì Tất Đắc cậy cậu đứng chứng giùm cho họ hàng đàn trai.

Mà Thứ Tiên đã lên mấy lần đặng phỏng vấn Tất Đắc với Bạch Yến rồi nhưng cậu cũng còn lẻo đẻo lên nữa, lên dọa cho chắc ngày đám cưới đặng cậu thông cáo trong nhật báo và viết bài mà chúc mừng cho cặp trai tài gái sắc gây cuộc tơ tóc trăm năm, đồng thời cậu tán tụng biểu dương cái chủ nghĩa thiên nhiên của Tạo hoá, là chủ nghĩa Ái tình, nói rằng con người biết nâng cao Ái tình lên mức thanh cao đừng để nó sà sà ở chỗ thấp hèn nhảm nhí, thì nó có thể giúp cho trai thành anh hùng, quân tử, chí sĩ, tài hoa, giúp cho gái thành liệt nữ, trinh phụ, thành con thảo, thành vợ hiền, trai với gái đều làm rạng rỡ cho tông môn, mà lại còn làm lợi ích cho đất nước.

Còn Tất Đắc thì mỗi ngày hai buổi cậu cũng đi lăng xăng, bữa đi xuống sở khai thác khoáng sản mà khảo cứu địa đồ để lập chương trình về cuộc đi dò kiếm hầm mỏ. Cậu còn phải tiếp mấy nhơn viên của sở này để

chọn người theo phụ trách với cậu, sắm dụng cụ đặc biệt của nghề và xin binh hộ tổng đăng gìn giữ an ninh mà làm việc.

Về đám cưới thì Tất Đắc xin bà Huyện tổ chức lễ thân mật trong gia đình vậy thôi, không nên làm rình rang mà đãi khách linh đình rần rộ. Lập hôn thú thì cậu cậy giáo sư Lê Võ Lộ đứng chứng cho đàn trai. Cậu xin bà Huyện cậy ông Phán Qui đứng chứng giám cho đàn gái, còn cô Cẩm Hương đứng làm mai nhen. Bữa cưới thì mời thân quyến hai bên đến chứng kiến cho dâu rể làm lễ ra mắt ông bà rồi đãi họ tại nhà cũng đãi mấy người đó, chẳng cần mời đông mà đãi trên cao lầu hay trong nhà hàng tưng bừng rần rộ. Bên trai thì cậu định mời Võ Lộ, Tự Cao, Thứ Tiên và Cẩm Hương mà thôi, còn bên gái thì mời ông Phán Qui với vài người nữa thì đủ, nghĩ vì thời buổi này là thời buổi mọi người dầu già dầu trẻ, dầu trai dầu gái, đều phải góp sức vào công việc kiến thiết quốc gia, mở mang đất nước, cải thiện phong hóa, nâng cao đời sống cho đồng bào, tập chí hướng thẳng ngay và hạp thời cho xã hội, chớ không phải thời buổi chơi vô ích, hãm hại người, như hồi trước nữa.

Bà Huyện công nhận ý kiến của Tất Đắc hạp thời. Cô Cẩm Hương tuy muốn làm cho rình rang đăng khoe khoang, song cô không dám cãi, bởi vậy lễ cưới làm trong vòng thân mật y như ý của Tất Đắc. Nhưng vì Thứ Tiên có thông báo trước trong hai tờ báo bởi vậy trước giờ làm lễ cưới có ba chiếc xe hơi lộng lẫy ở trên Nam Vang xuống tới đậu một dọc trước nhà bà Huyện.

Người nhà thấy khách lạ không biết là ai mới chạy vô trong cho Tất Đắc hay. Tất Đắc với Bạch Yến bước ra cửa mà xem. Bà Ba Hòa với con là cậu Khai đi vô trước, tiếp theo sau lại có ông Kim Sung với ông Lái Hiền nữa.

Tất Đắc chào mừng tiến dẫn Bạch Yến với khách rồi mời khách vô nhà. Cậu dắt hết lại mà giới thiệu với bà Huyện mà nói rằng đây là ba ân nhen của cậu ở trên Nam Vang, cậu nhờ mấy ông bà thương giúp cho cậu qua Pháp học tiếp, giúp tiền bạc cho cậu ăn học 4 năm nên cậu mới thành công chuộc tội giả dối.

Bà Ba Hòa cãi lại:

- Cậu là ân nhân của ba bà con tôi chứ đâu phải chúng tôi là ân nhân của cậu. Nhờ ơn cậu dạy dỗ dìu dắt nên ba đứa con của chúng tôi học được thành công rờ ràng hết cả ba. Ơn đó đâu cậu không kể, nhưng chúng tôi làm sao mà quên được. Hôm nay cậu cưới vợ cậu không cho chúng tôi hay. May thằng con tôi đọc báo nó ngó thấy. Tôi liền cho hai ông đây hay rồi chúng tôi hiệp nhau đi xuống mà chúc mừng cho cậu thang mây nhẹ bước, đuốc hoa rạng ngời.

Bà Huyện vui vẻ mời bà Ba Hòa ngồi với khách đàn bà. Tất Đắc mời ông Kim Sung, ông Lái Hiền với cậu Khai, là môn đệ, lại sa lông ngồi với khách đàn ông. Thứ Tiên nhớ lời phỏng vấn nên cậu biết tông tích của khách Nam Vang, thì cậu khâm phục hết sức, phục lòng trung thành tri ân háo nghĩa.

Ba anh sộp phơ bưng xách lễ vật vô để một bàn rồi cậu Khai với hai ông đứng dậy. Ông Kim Sung nói:

- Ngày ông thầy làm lễ thành hôn, tự nhiên mấy trò phải chung đậu mà sắm chút lễ vật đến mừng cho thầy. Nay có một mình Khai về thăm nhà còn Lương với Yum mắc ở bên Pháp. Vậy tôi với ông Lái thay thế cho hai đứa con vắng mặt hiệp với Khai đem ít vật mọn đến mừng, vì hay tin gấp quá nên không kiếm được vật chi quý giá. Chúng tôi mong ông Bác vật vui lòng nhận lễ của đệ tử còn nặng tình sư đệ hơn nữa chứ không phải nội lễ vật bao nhiêu đây mà đủ trả nghĩa đền ơn.

Tất Đắc xúc động nên nhỏ nhẹ cảm ơn. Bên kia bà Ba Hòa mời cô Bạch Yến lại, bà móc túi lấy ra một hộp bao lụa đỏ mà đưa cho cô và nói:

- Còn thằng con lớn của tôi, chủ hãng xuất nhập cảng "Thiện Chí" nó đi không được, nên cậu tôi thay mặt đem xuống biểu cho cô dâu một chiếc cà rá để đeo chơi mà kỷ niệm ơn ông Bác vật chỉ biểu trót một năm làm cho hãng khởi bồi rồi.

Cô Bạch Yến cũng cảm xúc, có tỏ lời cảm ơn và mở lấy chiếc cà rá đeo liền vô tay, cà rá có nhận hột xoàn lớn.

Thứ Tiên kề miệng vào tai của Võ Lộ mà nói nhỏ:

- Trong bài phóng sự của tôi về đám cưới này tôi sẽ vạch rõ nhiều điểm đang làm những bài học quý giá cho người đời về mặt tình nghĩa và về

cách xử sự. Tôi sẽ làm cho người ta thấy hễ làm phải thì gặp phải, người ta càng yêu mến Kiều bào ở xứ chùa Tháp, người ta có thiện cảm với người Cao Miên, tuy khác chủng tộc, khác ngôn ngữ, khác phong tục, song cũng biết như nhau như ai vậy.

Võ Lộ gật đầu và cười chúm chím.

Bây giờ ông Phán Qui mới bước lại bàn thờ lên đèn cho Tất Đặc với Bạch Yến làm lễ ông bà, có bà Huyện đứng phía trong mà chứng kiến cho con rể lạy. Việc rồi cô Cẩm Hương mời bà Huyện ngồi cho con rể lạy ra mắt. Bà Huyện mặt mày hân hoan nói:

- Thôi, đã biết nhau lâu rồi, biết mặt mà còn biết tới tâm hồn, biết tới tính tình ý chí nữa, chớ có xa lạ gì hay sao mà phải ra mắt. Má tha thứ hết, má khuyên hai con cứ tiếp tục nâng cao Ái tình, chồng trọn đạo làm chồng, vợ trọn đạo làm vợ, cho gia đình ấm êm bền vững. Đó là điều má muốn mong hơn hết, mà má chắc mấy người ở dưới Cửu tuyền cũng mong muốn có bao nhiêu đó Thôi hai con lo dọn tiệc mà đãi khách, vì đã trưa rồi.

Rồi đó chủ khách mới nhập tiệc, đàn ông ngồi một bàn, đàn bà ngồi một bàn. Vợ chồng Tất Đặc ngồi mỗi bàn một lát đặt mời khách cho khỏi khinh bàn nào trọng bàn nào. Tiệc mãn rồi ông Phán Qui là người cao niên, ông đứng dậy chúc mừng hai họ. Tất Đặc cảm ơn rồi thôi, chớ không ai đọc diễn văn hay chúc từ gì hết. Thứ Tiên nói báo sẽ đăng bài tường thuật của cậu về lễ cưới, rồi ít tuần nữa sẽ có quyển phóng sự đầy đủ của cậu về cuộc tình duyên cao thượng này, công chúng sẽ thấy rõ nâng cao Ái tình là chủ nghĩa hay nhất và biết đuổi theo chủ nghĩa ấy thì bao giờ cũng được hạnh phúc mỹ mãn.

Khách Nam Vang cáo từ mà về. Mấy người lớn tuổi ở Sài Gòn cũng về hết, chỉ còn Cẩm Hương với ba cậu thanh niên tân tiến ở lại đàm luận chơi với vợ chồng Tất Đặc mà thôi.

Tự Cao bèn hỏi cô Cẩm Hương:

- Mấy ông bà ở Nam Vang không được thiệp mời, nhưng thấy lời mừng của nhà báo mà người ta rần rộ đến chúc mừng cho anh Tất Đặc, đem lễ vật đủ thứ, lại tặng cho cô dâu một chiếc cà rá để kỷ niệm nữa. Cô Đốc

làm mai lại ở gần, cô có tính cho vợ chồng mới vật chi hay không. Sẵn còn em út đủ mặt đây cô trình lễ vật cho rõ ràng.

Cô Cẩm Hương cười mà đáp:

- Có chứ. Tôi có đem một vật đợi đám cưới chung tất rồi tôi sẽ tặng cho cậu Tất Đắc với em Bạch Yến cất để dành làm vật kỷ niệm quý giá.

Nói rồi cô bước lại tủ rượu lấy cái bóp mở ra, rút một miếng giấy đưa cho Tất Đắc mà nói:

- Tôi biếu cậu cái giấy cậu làm cho tôi năm trước đó. Cậu với em Bạch Yến để dành làm vật kỷ niệm đáng lắm.

Tất Đắc xem sơ rồi ngó cô vừa cười vừa nói:

- Nợ của em thiếu chị mấy năm nay em vẫn nhớ hoài không bao giờ em quên. Nhưng em mang mỗi nợ tình nặng quá nên em mắc lo nợ đó trước. Nay em trả được rồi. Vậy em xin chị hoãn cho em thêm ít tháng, em làm việc có lương rồi em sẽ trả nợ liền cho chị.

- Không. Tôi có đòi nợ cậu đâu. Năm đó tôi ép cậu làm giấy cho tôi cầm là vì tôi biết tánh cậu bốc rời, tôi sợ cậu gạt tôi rồi cậu bỏ dờ cho tôi mang tiếng, nên tôi muốn níu chừa cậu. Tôi cẩn thận nên thủ thế như vậy mà cũng không khỏi cậu thối thoát đi mất bỏ tôi hổ thẹn với bà Huyện và em Bạch Yến tôi rầu muốn chết. Nay việc xong rồi tôi trả giấy lại cho cậu chứ đòi tiền làm chi.

Bà Huyện bước lại hỏi giấy gì vậy. Tất Đắc trao cho Bạch Yến và biếu đọc lớn cho bà Huyện với mấy anh em nghe. Bạch Yến mới đọc:

- Tôi ký tên dưới đây là Châu Tất Đắc, 26 tuổi làm tờ này mà giao kết với cô Cẩm Hương, 35 tuổi, Đốc học trường tư "Nữ lưu học hiệu" tại chợ Cầu kho, như vầy: Nếu tôi cưới được cô Bạch Yến mà làm vợ thì tôi sẽ thưởng công làm mai cho cô Cẩm Hương một số bạc hai ngàn đồng. Số bạc ấy tôi đưa lần lần, sau khi cưới vợ, đưa chừng nào đủ số 2000 thì thôi không có tiền lời. Muốn cho đủ bằng có nên tôi làm tờ này cho cô Cẩm Hương cầm. Nếu tôi không giữ lời giao kết trên đây thì cô Cẩm Hương được đem tờ này đến Toà hộ kiện tôi mà đòi cho đủ số bạc 2000. Ký tên: Châu Tất Đắc.

"Gạnh thêm. - Nếu tôi không cưới được cô Bạch Yến, bất luận tại có

nào, thì tờ này kể bỏ. "

Bà Huyện nghe đọc dứt rồi bà cười:

- Cô Đốc buộc làm tờ mà cô sợ ý, cô không giao nếu nữa chừng mà Bác vật từ hôn bỏ trốn mất thì phải thường công cho cô mười ngàn. Phải buộc như vậy mới chắc chắn.

Cô Cẩm Hương cười mà nói:

- Thiệt tôi sợ ý. Mà tôi có dè cậu từ hôn mà trốn đâu.

Thứ Tiên nói:

- Cái tờ này mà được dính vào thiên phóng sự của tôi luôn mới quý. Anh Tất Đắc cho chép hay không.

Tất Đắc chịu cho và biểu Bạch Yến trao cho anh chép.

Võ Lộ với Tự Cao nói tờ ấy viết trước mặt hai người. Tự Cao lại nói cậu ganh thêm đó là tại ý cậu muốn thêm như vậy đăng nếu bạn của cậu có vì chủ nghĩa "Vô vi " mà thối thoát nửa chừng thì khỏi trả nợ.

Thứ Tiên chép rồi cậu trả tờ ấy lại cho cô Bạch Yến, cùng với Võ Lộ và Tự Cao, cậu từ mà về, hứa hẹn bữa nào vợ chồng Tất Đắc đi lên Cao Nguyên thì sẽ tự nhau lại mà tiến hành.

Qua tuần sau một buổi sớm mai xán lạn, nhà bà Huyện Hớn ở Tân Định tưng bừng náo nhiệt. Ngoài đường ba chiếc xe hơi đậu một dọc, xe Jeep đậu trước, hai cam nhông đậu sau. Trong nhà khách ăn uống nói cười không ngớt, có Thứ Tiên, Võ Lộ, Tự Cao và cô Cẩm Hương đủ hết.

Tất Đắc với cô Bạch Yến đều mặc Âu phục, nai nịt gọn gàng, đương ăn uống với khách rồi từ biệt lên xe đăng trực chỉ ra vùng Cao nguyên mà tìm hầm mỏ. Bà Huyện cũng ngồi ăn uống chung với khách và con rể, tuy ngoài mặt bà phải gượng làm vui cho con rể yên lòng mà làm nhiệm vụ cho vuông tròn, song trong bụng bà chẳng khỏi nao nao nhiều ít.

Tự Cao nói:

- Ngày trước anh Tất Đắc không thích cần lao, mà bây giờ anh cần lao hơn tui mình hết. Thiệt là kỳ .

Tất Đắc cười mà nói:

- Có kỳ gì đâu anh. Thợ Trời sắp đặt, tại không cho mình biết trước nên mình tưởng là kỳ, chớ cái máy của Tạo hóa chuyển động tự nhiên, nó

chạy đều đều, mình cứ để cho nó chạy thì mọi việc xong xuôi hết. Tại mình làm tài khôn, mó tay vào mà chế sửa nên máy mới chạy bậy làm cho mình bối rối chớ. Như tôi đây khi Trời đất cấu tạo tôi thành hình để làm trai Việt Nam có lẽ Tạo hóa đã sắp sẵn cho tôi đi tìm hầm mỏ mà khai thác để làm giàu cho quốc gia, giúp ích cho quần chúng. Lớn lên tôi qua Pháp mà học thì phải rồi. Tại ông thân bà thân tôi vô ý rú nhau chết hết đi, làm cho tôi không có bạc tiền mà học tiếp, cái máy của Tạo hóa phải tạm ngừng. Ngừng chớ không phải hư, tôi biết như vậy tôi mới vu vợ mà chờ cho máy Tạo hóa phát chạy lại. Tôi theo chủ nghĩa "Vô vi" chớ đâu phải không cần lao. Nếu tôi để tự nhiên, thì tôi sẽ cưới em Bạch Yến, rồi bà gia tôi giúp tiền cho vợ chồng tôi qua Pháp mà học tiếp chớ có gì đâu. Tại tôi nghe lời chị Cẩm Hương mó tay vô đẩy máy Tạo, bày chuyện Bác vật giả mà đào mỏ nên hư hết công việc. Mà mạng số của tôi Tạo hóa đã định rồi nên, cái máy không thể ngừng luôn được, mới xô đẩy tôi lên Nam Vang cho có người hảo tâm giúp tôi học tiếp, mà làm Bác vật cho đúng ý Trời sắp đặt. Ngày nay vợ chồng tôi phải để mẹ ở nhà một mình, dắt nhau ra đi đây là vì chúng tôi phải để cho máy Tạo chuyển động tự nhiên, không dám mó tay vào mà sửa đổi, chớ nào phải ý chúng tôi muốn bỏ mẹ mà đi. Anh Thứ Tiên anh viết phóng sự anh nên nhấn mạnh điều này, con người ở đời dầu thất vận cũng đừng thối chí, cứ tiếp tục mà làm, nhưng đừng làm bậy, làm riết rồi máy Tạo hóa xây theo cái định số của thợ Trời đã sắp đặt.

Ăn uống xong rồi Tất Đặc với Bạch Yến mới từ biệt mẹ và chúng bạn mà lên đường. Cả thầy đều đưa vợ chồng Tất Đặc ra xe. Thứ Tiên mở máy chụp hình mà chụp vợ chồng Tất Đặc đương nắm tay nhau bước lên chiếc xe Jeep đậu đầu rồi chụp chung đoàn xe đủ ba chiếc, chiếc cam nhông kế đó chở một tiểu đội có võ trang đầy đủ theo hộ tống và chiếc cam nhông chót chở hai nhơn viên phụ trách, với bồi bếp hành lý và lương thực.

Ba xe từ từ rút chạy, trên xe người đi đưa tay chúc mạnh khoẻ, bên đường kẻ ở cũng đưa tay chúc thành công. Cả thầy đều đứng ngó theo ngậm ngùi.

Thứ Tiên nói:

- Thuở nay trong tuần trăng mật, người ta thường lên Đà Lạt hoặc ra Long Hải tìm thú vui chơi đặng hưởng hạnh phúc tâm hồn. Anh Tất Đắc với cô Bạch Yến khác hơn thiên hạ, muốn hưởng hạnh phúc tâm hồn lại đi lên chốn non cao rừng rậm mà vui với cảnh thú im lìm tịch mịch.

Cô Cẩm Hương nói:

- Trong tuần trăng mật thiên hạ đến chỗ phiên hà là ý họ muốn tìm cái thú vui riêng cho họ. Còn vợ chồng cậu Tất Đắc đi lên chốn non cao rừng rậm là tại muốn tìm cái vui chung cho quốc gia, cho dân tộc.

Bà Huyện cười mà bà ứa nước mắt.

Thứ Tiên, Võ Lộ, với Tự Cao từ biệt bà Huyện mà về luôn.

Cô Cẩm Hương theo lời bà Huyện trở vô nhà kiếm chuyện nói cho bà khuây lãng.

- **Hết** -

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>